



Đặc san

Công Thương Quảng Trị

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH QUẢNG TRỊ

Số 1

(50)

03/2025



- TẬP TRUNG GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG NĂM 2025 ĐẠT 8% TRỞ LÊN.
- SỞ CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ: TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH CHUYÊN NGHIỆP, HIỆU QUẢ VÀ HIỆN ĐẠI.
- CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CHO CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM TIỀM NĂNG CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM
Số: 09...../2025/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Tên cơ sở: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD HERBAL
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D, Phường 4, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

Đối với dạng sản phẩm: bột

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KỂ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 22... tháng 01, năm 2025

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



GIÁM ĐỐC: TRẦN NGỌC LONG

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH: DƯỢC LIỆU, THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

☎ 0914 282 589

🌐 www.goldherbal.com

✉ goldherbalquangtri@gmail.com

🏠 151 Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường 1, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
TS. Nguyễn Trường Khoa

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Xuân Minh

BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Trường Hoàn
Nguyễn Văn Trình
Phạm Văn Trung
Nguyễn Đình Trâm
Nguyễn Đức Tùng
Nguyễn Hữu Thuận

THƯ KÝ
Cao Thị Lương
Hà Phú Danh

CƠ QUAN THỰC HIỆN
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển
công nghiệp Quảng Trị

Địa chỉ: Kìेत 02 Trương Công Kính, Phường Đông Lương
thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Điện thoại/Fax: 02333 3553955

Giấy phép xuất bản:
Số 09/GP-XBĐS do Cục Báo chí, Bộ Thông tin
và Truyền thông cấp ngày 17/1/2025

In tại: Công ty TNHH Công nghệ In Siêu Việt
77 Ngô Quyền - TP. Đông Hà - Quảng Trị

Ảnh bìa 1: Lễ khởi công Khu cảng cạn Vsico Quảng Trị
Ảnh: Lâm Quang Huy

Ban đọc cộng tác tin, bài cho Đặc san, xin gửi về:
TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP QUẢNG TRỊ
Địa chỉ: Kìेत 02 Trương Công Kính, Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Điện thoại/fax: 02333.553.955
Email: huphudanh@quangtri.gov.vn

Đặc san

Công Thương Quảng Trị

Trong số này

- TẬP TRUNG GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI
ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG NĂM 2025 ĐẠT 8% TRỞ LÊN 04
- CÔNG ĐOÀN NGÀNH CÔNG THƯƠNG: DẤU ẤN CHẶNG ĐƯỜNG ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ
PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG, VÌ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG 07
- NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG ĐIỆN Ở VĨNH LINH 09
- SỞ CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ: TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH CHUYÊN NGHIỆP, HIỆU QUẢ VÀ HIỆN ĐẠI 10
- QUẢNG TRỊ ĐẦU TƯ, PHÁT HUY HIỆU QUẢ CÁC HÀNH LANG KINH TẾ ĐÔNG TÂY 12
- TRIỆU PHONG ĐẠT NHIỀU KẾT QUẢ TRONG PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP - TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP 14
- MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG TRỊ 15
- THÔNG TIN MINH BẠCH - TIÊU DÙNG TRÁCH NHIỆM 17
- ĐỀ ÁN KHUYẾN CÔNG ĐIỂM: LAN TỎA HIỆU QUẢ KHUYẾN CÔNG 18
- CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CHO CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC,
SẢN PHẨM TIỀM NĂNG CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ 20
- ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN, TIÊU THỤ SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ Ở HẢI LĂNG 22
- TIN TỨC - SỰ KIỆN 24
- PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT; VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ 29
- TƯ VẤN CÔNG NGHIỆP 33

TẬP TRUNG GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY PHÁT ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH MỤC TIÊU TĂNG



□ NGUYỄN TRƯỜNG KHOA
Tỉnh ủy viên - Giám đốc
Sở Công Thương Quảng Trị

Bước sang năm 2025, tình hình phát triển kinh tế - xã hội cả nước nói chung và ngành Công Thương nói riêng tiếp tục diễn ra trong bối cảnh thế giới có những biến động khó lường với nhiều cơ hội và thách thức đan xen... đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và xuất khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình đó, quán triệt sâu sắc phương châm hành động của Chính phủ “Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”; với tinh thần khẩn trương, quyết liệt ngay từ những ngày đầu năm, ngành Công Thương Quảng Trị đã quán triệt các Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND, Chương trình, kế hoạch hành động của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 để tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của ngành nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh. Hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại đạt mức tăng trưởng tích cực, có nhiều điểm sáng, đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung của tỉnh, cụ thể:

Trong quý I/2025 hoạt động sản xuất công nghiệp có những dấu hiệu khởi sắc tích cực, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (chế biến gỗ, dệt may...) đạt mức tăng khá; ngành sản xuất và phân phối điện tăng do các dự án điện gió mới đưa vào vận hành thương mại và các dự án nhà máy điện gió trước đây tiếp tục vận hành đạt mức sản lượng ổn định. Bên cạnh đó, Tỉnh cũng đã triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về nguyên liệu đầu vào để sản xuất sản phẩm, thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,02% so với cùng kỳ năm trước. Một số sản phẩm chủ yếu có sản lượng tăng cao so cùng kỳ năm trước

như: Ván ép từ gỗ và các vật liệu tương tự tăng 47,05%; dăm gỗ tăng 34,06%; gạch nung tăng 29,54%; phân bón NPK tăng 20,81%; đá xây dựng tăng 19,52%; điện sản xuất tăng 12,88%; các sản phẩm khác cũng có mức tăng khá như: thủy hải sản chế biến, lốp xe máy, tinh bột sắn, tấm lợp proximăng;... Một số chuỗi cửa hàng bán lẻ bách hóa xanh khai trương là một tín hiệu tích cực; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 9.359,1 tỷ đồng, tăng 10,88%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 85,9 triệu USD, tăng 19,65%, kim ngạch nhập khẩu đạt 163,38 triệu USD, tăng 32,23%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 4,42% so với cùng kỳ năm trước (quý I/2024 tăng 3,71%). Công tác tổ chức bộ máy, cải cách hành

chính, cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh được quan tâm chỉ đạo và có những chuyển biến rõ nét.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển ngành Công Thương năm 2025 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Hoạt động sản xuất công nghiệp mặc dù đang có những dấu hiệu khởi sắc, song tốc độ tăng trưởng vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra; nhịp độ phát triển các doanh nghiệp mới tăng thêm vẫn chậm, chưa có nhiều dự án quy mô lớn được triển khai thực hiện; Bên cạnh đó, số lượng doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động gia tăng, gây khó khăn không nhỏ trong việc tạo động lực mạnh mẽ cho ngành công nghiệp.

T TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI; G TRƯỞNG NĂM 2025 ĐẠT 8% TRỞ LÊN

Theo dự báo, trong năm 2025 tình hình kinh tế thế giới, trong nước tiếp tục có những chuyển biến nhanh, khó khăn, thách thức hiện hữu. Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phân đầu tăng trưởng cả nước trong năm 2025 đạt 8,0% trở lên, góp phần tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong thời gian đủ dài (bắt đầu từ năm 2026), tăng trưởng nhanh nhưng phải bền vững, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; phát triển hài hòa giữa kinh tế với xã hội và bảo vệ môi trường, bảo

đảm quốc phòng an ninh... hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Nghị quyết số 25/NQ-CP; ngành Công Thương Quảng Trị tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

Thứ nhất, tích cực đề xuất, triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Chủ động nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, các dự án đầu tư, có

các giải pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm theo đúng kế hoạch, tiến độ của Ban Chỉ đạo các dự án động lực tỉnh đã đề ra. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp mới, tích cực, hiệu quả để khai thác tốt các dự địa, phát huy các tiềm năng, thế mạnh trên lĩnh vực và khu vực kinh tế, nhất là khu vực công nghiệp - xây dựng. Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư công nghiệp lớn, công nghệ tiên tiến để tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp của tỉnh phát triển. Tập trung triển khai thực hiện các



Cánh đồng điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị - Ảnh: L.A

Đề án khuyến công tỉnh và quốc gia theo Chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025; xây dựng Chương trình Khuyến công tỉnh giai đoạn 2026-2030; Tham mưu rà soát tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp; các dự án đầu tư sản xuất trong các cụm công nghiệp để kịp nắm bắt tháo gỡ khó cho doanh nghiệp, đôn đốc sớm đầu tư hoàn thành, đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh; có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm tiến độ, đầu tư không đảm bảo theo chủ trương đầu được cấp có thẩm quyền cấp để tạo quỹ đất, mặt bằng sạch trong thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm phát triển.

Thứ hai, tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió, thủy điện nhỏ đã được cấp chủ trương đầu tư. Triển khai thực hiện Kế hoạch, Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch, Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Hỗ trợ ngành điện triển khai đầu tư xây dựng dự án Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây đầu nối hoàn thành trong năm 2025 đồng bộ giải tỏa công suất các dự án nguồn điện; Phối hợp, hỗ trợ với ngành điện triển khai thủ tục về đầu tư xây dựng để khởi công xây dựng các Dự án: Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2; Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đầu nối; Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đầu nối.

Thứ ba, tham mưu chỉ đạo kế hoạch thực hiện Phương án phát

triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 13/12/2024 của UBND tỉnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cụm công nghiệp; đồng thời tạo điều kiện để các địa phương thu hút đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp nhằm góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và làm tăng chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh. Chỉ đạo triển khai Đề án “Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030”; xây dựng và triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2025 và giai đoạn đến năm 2030, trong đó, tập trung xây dựng Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Công Thương. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác, phát huy các ngành có lợi thế công nghiệp nặng lượng, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp silicat, dệt may...; sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp, công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản. Phối hợp thu hút đầu tư tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, triển khai thực hiện các dự án động lực tại Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

Thứ tư, tích cực triển khai thực hiện các Đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại và thương mại điện tử quốc gia năm 2025; đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh và quốc gia; kết hợp chặt chẽ giữa thương mại truyền thống với hiện đại; theo dõi diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Tập trung

thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại dịch vụ, nhất là thu hút đầu tư, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, hình thành các trung tâm logistics, các trung tâm kho vận trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây phục vụ lưu thông hàng hóa giữa các nước ASEAN, kết nối tuyến Quốc lộ 9 với cảng Cửa Việt, Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, La Lay. Tích cực thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào để thúc đẩy các loại hình dịch vụ trên địa bàn tỉnh phát triển. Triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay. Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư cảng Mỹ Thủy và dự án băng chuyển tải than qua cửa khẩu Quốc tế La Lay, tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể cho các doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu than đá từ Lào về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc tế La Lay, phục vụ nhu cầu trong nước cũng như xuất khẩu.

Những kết quả trên các lĩnh vực trong các tháng đầu năm 2025 đã khẳng định sự vào cuộc quyết liệt của tỉnh, sự nỗ lực của ngành, địa phương và đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp thuộc Ngành, trong việc phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của ngành Công Thương và góp phần vào sự phát triển kinh tế chung của tỉnh. Đó cũng chính là tiền đề để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của ngành Công Thương được đề ra trong năm 2025 nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo bước đột phá mới của tỉnh trong thời gian tới ■

CÔNG ĐOÀN NGÀNH CÔNG THƯƠNG: DẤU ẤN CHẶNG ĐƯỜNG ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG, VÌ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

□ HẠNH NHÂN

C hặng đường đã đi qua, Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị vượt qua mọi khó khăn, thử thách, với nhiều cách làm hay, đổi mới sáng tạo, thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động (NLĐ); khẳng định vai trò tổ chức Công đoàn là chỗ dựa vững chắc, cầu nối giữa đoàn viên, NLĐ với đơn vị, doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

Để tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh, Công đoàn Công Thương đã chú trọng đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với các loại hình cơ sở ở các thành phần kinh tế. Với phương châm lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy đoàn viên, NLĐ làm đối tượng vận động; các cấp công đoàn ngành đã chuyển mạnh hoạt động vào việc tổ chức thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ, với nhiều nội dung phong phú, đa dạng, thiết thực và hiệu quả. Hoạt động công đoàn đã bám sát tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh ở các doanh nghiệp (DN), tham gia giải quyết việc làm, tháo gỡ khó khăn, giữ vững sản xuất, phát triển DN, thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với NLĐ; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy trí tuệ tập thể NLĐ trong mọi công việc của đơn vị và DN. Hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp với chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. Kết quả, hàng năm có 100% các cơ quan hành chính sự nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, trên 95% DN tổ chức hội nghị NLĐ.

Ngày 02 tháng 6 năm 2008, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 74/QĐ-LĐ về việc thành lập Công đoàn ngành Công Thương, trên cơ sở hợp nhất Công đoàn ngành Công nghiệp và Công đoàn Thương mại, Du lịch. Sau 17 năm xây dựng và trưởng thành, quy mô, số lượng, chất lượng đoàn viên, công đoàn cơ sở thuộc ngành không ngừng phát triển. Công đoàn ngành Công Thương hiện đang trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động 34 công đoàn cơ sở, với 2125 đoàn viên/2323 lao động (tăng trên 200% so với ngày đầu thành lập 2008).



Đại hội Công đoàn ngành Công Thương Quảng Trị lần thứ IV nhiệm kỳ 2023 – 2028 với nhiều dấu ấn nổi bật trong phong trào công nhân và hoạt động công đoàn - Ảnh: H.N

Bên cạnh đó, các cấp công đoàn ngành Công Thương đã tập trung thực hiện có hiệu quả công tác thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), bằng nhiều giải pháp hiệu quả như: Tổ chức tập huấn kỹ năng thương lượng, ký kết TULĐTT và đối thoại tại nơi làm việc cho cán bộ công đoàn cơ sở. Số DN có tổ chức Công đoàn ký TULĐTT đạt 95%; trong đó 100% bản TULĐTT có các điều khoản có lợi hơn cho đoàn viên, NLĐ so với quy định của pháp luật. Các bản TULĐTT đã tập trung đi sâu vào nội dung cam kết thực hiện về việc làm, thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, tiền lương, tiền thưởng, hỗ trợ nuôi con nhỏ, định mức lao động, an toàn vệ sinh lao động, BHXH,... cho đoàn viên, NLĐ.

Nhiều chương trình, hoạt động ý nghĩa hướng về đoàn viên, NLĐ được các cấp công đoàn triển khai hiệu quả như tổ chức thăm, tặng quà, hỗ trợ ốm đau, làm nhà ở “Mái ấm công đoàn”, chương trình “Tết Sum vầy”; “Chợ Tết Công đoàn”; “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động”... Những năm qua, các cấp công đoàn đã huy động hàng chục tỷ đồng, trao hàng nghìn suất quà cho đoàn viên, NLĐ vào các dịp lễ tết; xét, hỗ trợ sửa chữa và xây mới 60 “Mái ấm công đoàn” cho CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền trên 3 tỷ đồng; thỏa thuận hợp tác với các DN để đưa chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và NLĐ”, như giảm giá các sản phẩm, dịch vụ sản

phẩm tiêu dùng cho đoàn viên, NLĐ, kết quả, có hàng nghìn đoàn viên, NLĐ được hưởng lợi. Chương trình “Nâng cao chất lượng bữa ăn ca của NLĐ”, được các cấp công đoàn chủ động tham gia với chủ DN nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn ca, đảm bảo sức khỏe, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ. Đến nay, công đoàn đã vận động DN nâng giá trị bữa ăn ca từ 20.000 đồng/suất ăn trở lên đạt tỷ lệ 100%; 100% đoàn viên, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn đều được quan tâm chăm lo hỗ trợ.

Với vai trò là lực lượng trực tiếp sản xuất, tạo ra của cải vật chất cho xã hội, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng quê hương, đoàn viên, NLĐ, các cấp Công đoàn ngành đã và đang đóng góp quan trọng trong sự phát triển của DN và ngành Công Thương Quảng Trị. Công đoàn ngành đã bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành, DN để đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, NLĐ. Các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất, kinh doanh đã động viên, khích lệ đoàn viên, NLĐ phát huy năng lực, trí tuệ, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên học tập, đổi mới tư duy và phong cách làm việc, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nổi bật như các phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp”, “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức công đoàn”; “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm vệ sinh an toàn lao động”; “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ; “Công nhân, viên chức, lao động đoàn kết, chung sức chiến thắng đại dịch COVID-19”... Đặc biệt, phong trào thi đua “Lao động giỏi - lao động sáng tạo”, các cấp công đoàn ngành đã chủ động đăng ký thi đua, tổ chức ký cam kết thi đua trong toàn ngành và trong các công đoàn cơ sở, đổi mới triển khai thực hiện nội dung thi đua... Kết quả qua hàng năm,



Công đoàn ngành Công Thương
Công bố quyết định thành lập CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước - Ảnh: H.N

có 100% công đoàn cơ sở đăng ký thi đua với hàng trăm mô hình, công trình phần việc ý nghĩa, như: Mô hình “Góc văn hóa công nhân”; “Thư viện pháp luật điện tử lao động và công đoàn”... Hưởng ứng Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển” do Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động, toàn ngành có hàng trăm sáng kiến của đoàn viên, NLĐ được ghi nhận; giá trị làm lợi của các sáng kiến cho DN ước đạt hàng tỷ đồng.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Công đoàn ngành Công Thương đã để lại nhiều dấu ấn đổi mới, sáng tạo. Chi tiêu Nghị quyết Đại hội các nhiệm kỳ đã được Công đoàn ngành thực hiện hoàn thành vượt mức đề ra; cán bộ công đoàn đã lựa chọn những giải pháp phù hợp, sát thực với đời sống, việc làm, tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ. Phối hợp với người sử dụng lao động quan tâm chăm lo ổn định việc làm, đảm bảo thu nhập cho NLĐ. Tăng cường phúc lợi và thu hút, tập hợp NLĐ vào tổ chức công đoàn. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn khu vực doanh nghiệp. Tăng cường tham gia xây dựng Đảng,

chính quyền trong sạch vững mạnh; chú trọng công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, xem xét kết nạp. So với ngày đầu thành lập, Công đoàn ngành đã kết nạp mới 750 đoàn viên (tăng 183%); thành lập mới 19 công đoàn cơ sở (tăng 126%); tỷ lệ tập hợp đoàn viên đạt 91%. Ghi nhận những thành tích trong chặng đường đã qua, Công đoàn Công Thương đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, Chính phủ tặng Bằng khen, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua và nhiều bằng khen. Nhiều tập thể và đoàn viên công đoàn trong ngành được tặng thưởng Huân chương, Cờ thi đua, Bằng khen và các danh hiệu cao quý khác.

Đồng hành cùng sự phát triển bền vững của ngành Công Thương Quảng Trị, vì lợi ích của đoàn viên, NLĐ, chặng đường đã đi qua Công đoàn ngành Công Thương đã để lại dấu ấn tốt đẹp, có sức lan tỏa sâu rộng trong toàn ngành. Qua đó góp phần tích cực xây dựng giai cấp công nhân ngành Công Thương lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, khẳng định vị trí, vai trò vị thế của tổ chức Công đoàn, là chỗ dựa vững chắc đoàn viên công đoàn và NLĐ ■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG ĐIỆN Ở VINH LINH

□ NGUYỄN ĐỒNG

Trước hết, nhằm nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cũng như độ hài lòng của khách hàng, Điện lực Vinh Linh chủ động xây dựng kế hoạch gắn với từng giải pháp cụ thể, phù hợp. Căn cứ chỉ đạo, định hướng của Điện lực Quảng Trị, Điện lực Vinh Linh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sức lan tỏa giúp các dịch vụ đến gần hơn, công khai, minh bạch để khách hàng hiểu rõ, chia sẻ và hợp tác.

Cùng với đó, đơn vị tranh thủ tối đa nguồn lực từ Điện lực Quảng Trị, tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn có mục đích nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Trong năm 2024, Điện lực Vinh Linh hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng tổng cộng 13 công trình. Kết quả có 3/3 chỉ tiêu về độ tin cậy cung cấp điện thực hiện đạt và vượt kế hoạch công ty giao như: MAIFI(PP): 0,43/1,65 lần đạt 26,3% so với kế hoạch giao; SAIDI(PP): 125,59/253 đạt 49,6%; SAIFI(PP): 1,05/2,45 lần đạt 42,9% so với kế hoạch giao. Cũng nhờ đó tổn thất điện năng theo phiên ghi là 4,32%, giảm 0,27% so với kế hoạch và giảm 0,07% so với cùng kỳ. Tổn thất điện năng trung áp là 2,56%, giảm 0,08% so với kế hoạch và giảm 0,03% so với cùng kỳ. Tổn thất điện năng hạ áp là 3,35% giảm 0,13% so với kế hoạch và giảm 0,05% so với cùng kỳ.

Về kế hoạch ngừng cấp điện, Điện lực Vinh Linh lập phương án cụ thể và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị nên đã hạn chế được phạm vi và thời gian mất điện của khách hàng, góp phần nâng cao độ

Không ngừng nỗ lực cung cấp điện, nâng cao chất lượng các dịch vụ để phục vụ khách hàng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu được Điện lực Vinh Linh đặc biệt quan tâm. Từ đó góp phần thực hiện mục tiêu cung cấp điện an toàn, ổn định, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.



*Điện lực Vinh Linh đẩy nhanh tiến độ các công trình có mục đích nâng cao độ tin cậy cung cấp điện
- Ảnh: N.Đ*

tin cậy cung cấp điện. Bên cạnh đó, tăng cường lực lượng trực vận hành tại Đội quản lý đường dây và TBA, củng cố và tổ chức tốt hệ thống tiếp nhận thông tin CRM, khẩn trương xử lý sự cố; chú trọng kiểm tra lưới điện bằng camera nhiệt độ... nhằm ngăn ngừa và phát hiện được một số vị trí có nguy cơ sự cố. Đặc biệt, đơn vị đã hoàn thành cơ sở dữ liệu của chương trình thu thập hiện trường trung thế tại 6 xuất tuyến trung áp trên địa bàn huyện nên rất thuận lợi cho công tác quản lý kỹ thuật, vận hành lưới điện và xử lý sự cố khách hàng. Đa dạng hóa các kênh thanh toán tiền điện, Điện lực Vinh Linh đã hoàn thành thu tiền điện tại điểm thu cho 100% khách hàng. Tỷ lệ thu qua ngân hàng/tổ chức thu hộ đạt 100%, tỷ lệ hóa đơn thu tự động, không dùng tiền mặt đạt 100%.

Đơn vị tích cực phối hợp cùng Trung tâm chăm sóc khách hàng qua tổng đài 19001909 để giải quyết các yêu cầu của khách hàng trong thời gian sớm nhất. Mọi đơn thư của khách hàng được xử lý thỏa đáng, không tồn đọng. Những thủ tục cấp điện mới, cấp điện trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia và giải quyết khiếu nại thực hiện nhanh chóng, kịp thời như: Phục hồi cấp điện trở lại sau sự cố ≤ 2 giờ, thực hiện 4.102 vụ, thời gian trung bình 0,96 giờ. Lắp đặt công tơ cấp điện mới, thời gian trung bình khách hàng sinh hoạt là 2,98 ngày, khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt 2,92 ngày. Giải quyết khiếu nại của khách hàng có 324 vụ, thời gian giải quyết trung bình là 0,88 ngày. Cấp điện trở lại sau khi hoàn tất thủ tục xử lý vi phạm, thời gian thực hiện

Xem tiếp trang 11

SỞ CÔNG THƯƠNG QUẢNG TRỊ:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH CHUYÊN NGHIỆP, HIỆU QUẢ VÀ HIỆN ĐẠI

□ THU HIỀN

Chuyên viên Văn phòng
Sở Công Thương Quảng Trị

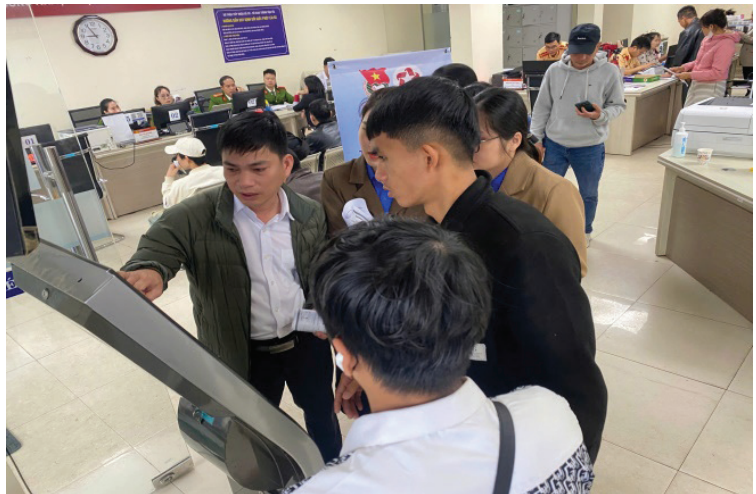
Thời gian qua, Sở Công Thương đã tăng cường triển khai thực hiện truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số và Đề án 06/CP; Đồng thời, triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch số 22/KH-SCT ngày 19/02/2025 của Sở Công Thương về Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025, đó là:

Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính; bảo đảm công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính (TTHC) nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức kịp thời, chính xác, không gây phiền hà. Nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định hành chính chồng chéo, bất cập gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động mang tính chuyên môn, nghiệp vụ cao, được thực hiện theo một quy trình chặt chẽ, từ khâu soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định quy định thủ tục hành chính cho đến việc công bố công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, khiếu nại của tổ chức, công dân về quy định thủ tục hành chính nhằm kịp thời có những điều chỉnh góp phần bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của thủ tục hành chính.



Hướng dẫn người dân sử dụng các thủ tục hành chính
tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị - Ảnh: T.H

Phấn đấu đạt tối thiểu 80% tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 70% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tối thiểu 65% tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử; tối thiểu 50% tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá; 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; 100% tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn; tối thiểu 90% mức độ hài lòng

trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

Để đạt được những mục tiêu đó, Sở Công Thương đã tập trung triển khai thực hiện 06 nội dung:

Thứ nhất, bảo đảm tính kịp thời trong việc ban hành các văn bản về kiểm soát thủ tục hành chính. Hệ thống thể chế và các chính sách trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính có tác dụng điều chỉnh, định hướng và khuyến khích sự tham gia của công chức vào công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Thứ hai, nâng cao chất lượng công tác niêm yết, công khai thủ tục hành chính. Cải cách thủ tục hành chính bao gồm nhiều nội dung cụ thể, trong đó việc niêm yết công khai các quy định thủ tục hành chính là một trong những nội dung quan trọng của công tác này. Kịp thời đăng tải lên Trang thông tin điện tử toàn bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp có thể khai thác, sử dụng thủ tục hành chính qua mạng internet.

Thứ ba, nâng cao chất lượng công tác phối hợp trong tham mưu thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính. Chủ động phối hợp với cơ quan cấp trên trong việc ban hành các mục tiêu, chương trình, kế hoạch và giải pháp về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình, nhất là công tác rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính; lãnh đạo công tác truyền thông bảo đảm sự nhận thức sâu sắc và thống nhất hành động trong các phòng, đơn vị, trong công chức về thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; chỉ đạo việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với thực tế và quy định của cấp trên.

Thứ tư, bảo đảm cơ sở vật chất cần thiết cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Tăng cường đầu tư trang bị máy móc và cơ sở vật chất phục vụ cho công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm sau kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Việc kiểm tra phải bám sát các nội dung kiểm soát thủ tục hành chính, những quy định pháp luật liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và thực tiễn kiểm soát thủ tục hành chính. Kết quả kiểm tra phải thông báo đến đơn vị được kiểm tra, xác

định rõ những vấn đề sai sót cần chấn chỉnh. Cơ quan được kiểm tra phải nghiêm chỉnh thực hiện biện pháp khắc phục những hạn chế nhằm bảo đảm hoạt động được diễn ra xuyên suốt và hạn chế đến mức thấp nhất những sai sót có thể phát sinh trong quá trình thực hiện tiếp theo.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính. Rà soát, đánh giá sự phù hợp của thủ tục hành chính và các quy định liên quan đến thủ tục hành chính là nhiệm vụ và là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay, đây được xem là một trong những giải pháp góp phần hoàn thiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ rà soát thủ tục hành chính hằng năm phải được tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ.

Với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới, Sở Công Thương sẽ tiếp tục chỉ đạo, nỗ lực đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính để thực hiện tốt công cuộc cải cách thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của người dân. Đồng thời với đó, cần có sự chung sức, chung lòng của các cấp, các ngành và sự nỗ lực, phấn đấu, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trên cơ sở áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính là góp phần hiện thực hóa các mục tiêu cải cách thủ tục hành chính nói chung và kiểm soát thủ tục hành chính nói riêng, hướng tới nền hành chính phục vụ, củng cố và nâng cao lòng tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

Tiếp theo trang 9

<2 giờ. Chỉ số tiếp cận điện năng thực hiện thấp hơn quy định.

Với sự chủ động triển khai các giải pháp, chất lượng dịch vụ khách hàng sử dụng điện ở Vĩnh Linh ngày một tăng lên. Riêng năm 2024 đã thực hiện 120,57 triệu kWh, đạt 103,71% kế hoạch, tăng 6,72% so với cùng kỳ. Trong đó, công nghiệp, xây dựng tăng trưởng 6,4% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 37,75%; nông lâm nghiệp, thủy sản tăng trưởng 39,3% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 7,88%; thương nghiệp, dịch vụ tăng trưởng 6,9% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 4,24%; sinh hoạt dân cư tăng trưởng 2,9% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 47,26%; các hoạt động khác tăng trưởng 7,0% so với cùng kỳ, chiếm tỉ trọng 2,88%. Chỉ tiêu thu tiền điện thực hiện đạt và vượt kế hoạch giao.

Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, Điện lực Vĩnh Linh tiếp tục triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng sử dụng điện theo chỉ đạo của EVN. Lập phương án tối ưu hóa hệ thống RF-Spider đối với các TBA thường xuyên có tỉ lệ online thấp, thu thập giá kết quả thực hiện để nhân rộng các TBA khác. Đẩy nhanh tiến độ thay thế DCU 4G và thay thế sim mobiphone nhằm nâng cao tỉ lệ online đo xa. Phấn đấu tỉ lệ online đo xa đạt trên 97%. Trong đó tỉ lệ online đo xa RF-Spider đạt trên 96,5%, DSPM đạt trên 98%. Đẩy nhanh công tác cài đặt APP chăm sóc khách hàng, ký lại thỏa thuận thông báo với khách hàng, đảm bảo 100% khách hàng sử dụng và nhận thông báo qua kênh không tốn phí và không thông báo qua kênh SMS. Phối hợp, làm việc với các khách hàng sản lượng lớn, nâng cao chất lượng dự báo phụ tải, sai số dự báo phụ tải đạt trong phạm vi $\pm 1,5\%$... ■

QUẢNG TRỊ ĐẦU TƯ, PHÁT HUY HIỆU QUẢ CÁC HÀNH LANG KINH TẾ ĐÔNG TÂY

□ LÂM QUANG HUY

Quảng Trị là một trong số địa phương hiếm hoi có sự kết nối trực tiếp từ vùng biển-đảo đến biên giới đất liền qua các hành lang kinh tế, tạo ra những lợi thế khác biệt.

Xây dựng khu kinh tế “xuyên biên giới”

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Lê Đức Tiến phân tích, hành lang kinh tế Đông Tây thứ nhất dài khoảng 130 km, tính từ đảo Cồn Cỏ, nơi có cột mốc A11 trên đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam kéo dài đến cửa khẩu quốc tế Lao Bảo. Xác định tầm quan trọng của huyết mạch này, Nghị quyết số 26-NQ/TW đề ra chủ trương nghiên cứu, thí điểm mô hình khu kinh tế cửa khẩu qua biên giới trên hành lang kinh tế Đông Tây.

Hiện thực hóa Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 3/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn 2045, thời gian qua, tỉnh Quảng Trị đã đầu tư, khai thác, phát huy hiệu quả các hành lang kinh tế Đông Tây, phục vụ đắc lực chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như đất nước.

Trên cơ sở đó, tỉnh Quảng Trị đã phối hợp tỉnh Savannakhet (Lào) xây dựng Đề án thí điểm “Xây dựng Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo- Đensavann” tham mưu cho các bộ, ngành trung ương và Chính phủ hai nước triển khai chủ trương quan trọng này. Trước đó, tại thỏa thuận về kế hoạch hợp tác giữa Chính phủ hai nước Việt Nam-Lào năm 2023, ký ngày 12/1/2023 tại Viêng Chăn, đã đưa nội dung thí điểm mô hình Khu kinh tế cửa khẩu xuyên biên giới trên hành lang kinh

tế Đông Tây vào văn kiện ký kết giữa hai Thủ tướng. Xây dựng khu kinh tế xuyên biên giới là nhiệm vụ cần thiết, cấp bách trong bối cảnh mới, khi trở thành hiện thực sẽ tạo động lực quan trọng thúc đẩy, kết nối và nâng cao hiệu quả hợp tác giữa hai nước.

Để khai thác tiềm năng, lợi thế trực Đông Tây phục vụ phát triển, Quảng Trị xác định phân đầu đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông. Cùng với hành lang kinh tế Đông Tây thứ nhất, hành lang kinh tế Đông Tây



Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, nơi xây dựng Khu kinh tế xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đensavann - Ảnh: Lâm Quang Huy

thứ hai ở Quảng Trị cũng được hình thành là Mỹ Thủy - La Lay dài gần 90 km, qua cửa khẩu quốc tế La Lay, kết nối các tỉnh Champasak, Sekong, Salavan của Lào và tỉnh Ubon Ratchathani của Thái Lan và ngược lại về cảng biển nước sâu Mỹ Thủy ở huyện Hải Lăng.

Đây là cảng biển có vai trò rất quan trọng cho vùng kinh tế Bắc Trung Bộ và Trung Bộ. Hành lang kinh tế Đông Tây thứ ba với huyết mạch là đường cao tốc Đông Hà - Lao Bảo dự kiến chuẩn bị đầu tư xây dựng dài gần 60 km, là tuyến cao tốc chạy theo hướng Đông Tây đầu tiên của miền Trung. Ba hành lang này đều có vai trò bổ trợ cho nhau cùng phát triển. Những năm gần đây, hoạt động thương mại trực đông tây tại Quảng Trị tăng trưởng vượt bậc với sự hiện diện của cặp cửa khẩu quốc tế Lao Bảo-La Lay. Những ngày này, tại hai cửa khẩu, hàng hóa nhộn nhịp qua lại giữa các nước trên hành lang kinh tế Đông Tây.

Theo đánh giá của đại diện cơ quan hải quan, những con số thương mại ấn tượng ngay từ đầu năm đã hứa hẹn một năm bội thu cho kinh tế biên mậu Quảng Trị. Các chỉ số xuất-nhập khẩu, xuất-nhập cảnh qua hai cửa khẩu quốc tế đều tăng trưởng tích cực.

Hai Chi cục Hải quan đã thực hiện thủ tục hơn 3.100 tờ khai xuất nhập khẩu, với tổng kim ngạch đạt hơn 186 triệu USD, tổng trọng lượng gần 600 triệu tấn; thực hiện hơn 4.700 tờ khai quá cảnh, trị giá hơn 1,4 tỷ USD; nộp ngân sách nhà nước đạt gần 200 tỷ đồng. Sự trỗi dậy của khu kinh tế biên mậu Lao Bảo-La Lay mang lại động lực rất lớn, làm “đòn bẩy” giúp Quảng Trị thu hút, mời gọi doanh nghiệp đầu tư vào khu vực cửa khẩu.

Khai thác hiệu quả 3 trục hành lang kinh tế

Khai thác hiệu quả 3 trục hành lang kinh tế Đông Tây được coi là “đột phá của đột phá” trong việc mở ra khu vực kinh tế với nhiều giá trị hàng hóa lớn như than đá, lâm thổ sản, hàng dân dụng từ Lào, Thái Lan và các lĩnh vực có lợi thế của Quảng Trị như năng lượng tái tạo (điện gió ngoài khơi, điện mặt trời,...) công nghiệp ven biển, logistics, phát triển du lịch,...

Đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị cho biết, trong chuyến thăm và làm việc của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Quảng Trị giữa tháng 10/2024, lãnh đạo tỉnh đã kiến nghị Tổng Bí thư và Bộ Chính trị chấp thuận cho phép tỉnh sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2024 để hỗ trợ tỉnh đầu tư, nâng cấp Quốc lộ 15D với kinh phí 3.100 tỷ đồng.

Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xem xét kiến nghị này. Hiện Công ty trách nhiệm hữu hạn Nam Tiên đang đầu tư dự án hệ thống băng tải vận chuyển than đá trị giá 1.500 tỷ đồng từ Lào về Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế La Lay với mong muốn sớm đưa mặt hàng này theo Quốc lộ 15D về cảng nước sâu Mỹ Thủy.

Cùng với đó, dự án đường bộ cao tốc Cam Lộ-Lao Bảo có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của tỉnh và khu vực miền Trung cũng đang được Tập đoàn Sơn Hải đề xuất đầu tư. Để sớm triển khai dự án này theo kết luận của Tổng Bí thư, tỉnh đã kiến nghị Trung ương bố trí 9.479 tỷ đồng, triển khai dự án theo phương thức hợp tác công-tư (PPP) với tỷ lệ vốn nhà nước tham gia ở mức 68%, vốn nhà đầu tư 32%

(4.460 tỷ đồng). Đến nay, các bộ Tài chính, Xây dựng đã cơ bản xác định được nguồn vốn để bảo đảm tính khả thi của dự án, trên quan điểm lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân.

Các hành lang kinh tế Đông Tây với những tuyến huyết mạch quan trọng Quốc lộ 9, Quốc lộ 15D, đường cao tốc Cam Lộ-Lao Bảo kết nối Quảng Trị với các nước Lào, Thái Lan, Myanmar và ngược lại, đóng vai trò chiến lược trong hợp tác kinh tế khu vực Tiểu vùng sông Mê Công. Hàng hóa qua các hành lang này đến các cảng biển do tận dụng được cung đường ngắn nhất nên rút ngắn được thời gian lưu thông, giảm giá cước vận chuyển, tăng tần suất các chuyến hàng, tăng lợi thế cạnh tranh hơn hẳn các khu vực khác.

“Phát triển kinh tế biển cùng kinh tế biên mậu tạo cho Quảng Trị lợi thế lớn trong tương lai. Lãnh đạo tỉnh đã mời gọi các nhà kinh tế nghiên cứu, xây dựng mô hình, sản phẩm phát triển phù hợp để kêu gọi doanh nghiệp đầu tư”, đồng chí Nguyễn Đăng Quang chia sẻ.

Cùng với ba hành lang kinh tế theo trục Đông Tây, các tuyến đường huyết mạch trục bắc nam là Quốc lộ 1; đường bộ cao tốc Bắc - Nam; đường Hồ Chí Minh; đường sắt, đường biển, các tuyến giao thông kết nối đều đi qua điểm trung tâm là Quảng Trị.

Với sự giúp đỡ của Trung ương, tỉnh đã xây dựng chương trình phát triển khu vực mang tính tổng thể, trong đó có các dự án trọng điểm, các tọa độ ưu tiên chiến lược như cửa khẩu quốc tế, sân bay Quảng Trị, cảng biển nước sâu Mỹ Thủy, khu kinh tế Đông Nam, đô thị Đông Hà để bảo đảm cho sự thành công của tương lai với tâm thế sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới ■

TRIỆU PHONG ĐẠT NHIỀU KẾT QUẢ TRONG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP

□ NGUYỄN VINH

Để tạo điều kiện cho nhà đầu tư hoạt động hiệu quả, bám sát Nghị quyết số 08 năm 2012 của Huyện ủy, UBND huyện đã triển khai thực hiện tốt chính sách về ưu đãi đầu tư, cải cách hành chính cũng như đẩy mạnh công tác quảng bá và tích cực hợp tác với nhà đầu tư để thu hút dự án.

Bên cạnh đó, các cấp từ tỉnh đến huyện đã đầu tư nhiều tỷ đồng giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng giao thông, hệ thống điện lưới quốc gia, xây dựng các cụm, điểm công nghiệp và làng nghề ở địa phương. Công tác khuyến công, đào tạo nghề cũng được huyện Triệu Phong đẩy mạnh, kịp thời đáp ứng nguồn nhân lực cho nhà máy, xí nghiệp. Cùng với đó, huyện Triệu Phong còn tích cực phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, đồng thời chủ động phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng hạ tầng về giao thông, điện lưới quốc gia, xử lý nước thải...

Đến giữa năm 2020, CCN Đông Ái Tử đã có 16 dự án được cấp phép chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 726,69 tỷ đồng, 9 doanh nghiệp đã triển khai xây dựng hạ tầng, nhà xưởng để sớm đưa vào hoạt động; CCN Ái Tử có 13 cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho hơn 600 lao động.

Ngoài hai CCN kể trên, huyện Triệu Phong còn có nhiều điểm công nghiệp, làng nghề thu hút hơn 4.600 lao động đã góp phần đưa tốc độ tăng bình quân hằng năm giai đoạn 2012- 2021 của lĩnh vực này đạt 13,29%. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp- TTCN của huyện năm 2020 đạt 792,825 tỷ đồng, tốc độ bình quân hằng năm giai đoạn 2015- 2020 tăng 15,5%, đạt kế hoạch đề ra.

Trong giai đoạn từ năm 2020- 2025, huyện Triệu Phong tiếp tục phát triển công nghiệp - TTCN, ngành

Xác định phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (TTCN) đóng vai trò quan trọng trong phát triển nền kinh tế ở địa phương, năm 2012, Huyện ủy Triệu Phong ban hành Nghị quyết số 08 “Về phát triển công nghiệp- TTCN, ngành nghề và thương mại - dịch vụ đến năm 2015, có tính đến năm 2020”. Cũng trong thời gian này, huyện đã đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp (CCN) Ái Tử 11 ha, CCN Đông Ái Tử hơn 34 ha tại thị trấn Ái Tử nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp - TTCN ở địa phương.



Một góc Cụm công nghiệp Đông Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Ảnh: N.V

nghề ở nông thôn gắn với quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới. Theo đó, huyện Triệu Phong quy hoạch xây dựng CCN Tây Triệu Phong, quản lý, khai thác có hiệu quả CCN Ái Tử, CCN Đông Ái Tử, Điểm công nghiệp- làng nghề sản xuất bún Thượng Trạch, Linh Chiểu, đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng CCN Đông Ái Tử (giai đoạn 2), từng bước đầu tư cơ sở hạ tầng Điểm công nghiệp - làng nghề chế biến mắm, ruộc xã Triệu Lăng, Điểm công nghiệp - làng nghề thị trấn Ái Tử, tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các cơ sở sản xuất công nghiệp - TTCN, ngành nghề truyền thống.

Đáng chú ý là huyện Triệu Phong đã đẩy mạnh phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác, phát huy các ngành có lợi thế như công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, sản

xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp phụ trợ, dệt may, chế biến gỗ và sản phẩm tiêu dùng từ gỗ. Qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh các sản phẩm chủ yếu.

Mặt khác tích cực phối hợp, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, triển khai dự án vào Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, CCN Đông Ái Tử, đồng thời thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp - TTCN và xây dựng, bảo hộ, phát triển nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa đặc trưng của địa phương, sản phẩm tham gia Chương trình OCOP cũng như chú trọng đưa công nghệ mới vào lĩnh vực công nghiệp - TTCN, nông nghiệp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực, hiệu quả sản xuất.

Xem tiếp trang 16

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG TRỊ

□ THANH AN

Tỉnh Quảng Trị hiện có khoảng 249.000 ha đất có rừng, trong đó hơn 122.000 ha rừng trồng và khoảng 23.400 ha đất rừng đạt chứng chỉ FSC, năm 2024 trồng mới được 12.000 ha rừng tập trung và 3 triệu cây phân tán, sản lượng gỗ rừng trồng khai thác đạt hơn 1,2 triệu m³. Diện tích trồng cây lương thực 8.100 ha, ước đạt sản lượng 31 vạn tấn với các sản phẩm chủ lực lúa, cà phê, hồ tiêu, dược liệu và cây ăn quả. Toàn tỉnh có trên 2.200 tàu cá, trong đó gần 200 tàu có công suất lớn chuyên khai thác thủy sản xa bờ, 111 ha nuôi theo hướng công nghệ cao, sản lượng khai thác thủy sản năm 2024 đạt khoảng 38.000 tấn. Có 699 trang trại nuôi gia súc, gia cầm... Với nguồn nguyên liệu dồi dào đó nên các sản phẩm CNNT của Quảng Trị chủ yếu là chế biến nông - lâm - thủy sản, thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng và vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, sản phẩm CNNT địa phương chưa có tính cạnh tranh cao, thiếu thương hiệu mạnh và gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ.

Để sản phẩm CNNT của Quảng Trị ngày càng phát triển, qua đó đóng góp chung vào ngành công nghiệp của địa phương, tạo công ăn việc làm cho người lao động và thúc đẩy nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người dân thì cần thiết phải có các giải pháp hiệu quả để thúc đẩy ngành này phát triển bền vững.

Thứ nhất, phát triển công nghiệp chế biến, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm.

Quảng Trị là một tỉnh có nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp nông thôn nhờ nguồn tài nguyên phong phú, lao động dồi dào và các chính sách hỗ trợ từ nhà nước. Tuy nhiên, để phát triển bền vững, sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) của tỉnh cần có những giải pháp đồng bộ và hiệu quả.

Vấn đề cốt lõi để chinh phục khách hàng chính là chất lượng sản phẩm, do đó cần phải tập trung vào phát triển chế biến và nâng cao chất lượng hàng hóa. Hiện tỉnh đang có chủ trương tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản theo hướng chế biến sâu, nhằm nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh trên thị trường, theo đó sẽ có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các hoạt động đầu tư trong lĩnh vực này.

Trong khi đó, các doanh nghiệp cần phải đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất để nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm. Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và quốc tế để chuẩn hóa quy trình, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Đây là một yếu tố quan trọng trong xu thế hội nhập, các doanh nghiệp cần đáp ứng các yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó cần chú trọng, quan tâm xây dựng thương hiệu và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của địa phương.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ.

Thị trường là nơi thẩm định chất lượng, hiệu quả của sản phẩm nhưng cũng chính là động lực để phát triển sản xuất. Thời gian qua

đã có nhiều kênh của nhà nước lẫn tư nhân hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá cho sản phẩm CNNT thông qua các hình thức hội chợ, triển lãm, kết nối với các nhà phân phối, các kênh thương mại điện tử, tuy nhiên nhìn chung vẫn chưa đạt như kỳ vọng.

Trong thời gian tới cần tiếp tục đẩy mạnh hơn các hoạt động xúc tiến này nhưng chú trọng việc làm mới, thay đổi hình thức tiếp cận để tạo sự mới lạ cho khách hàng. Trong đó nên chú trọng xây dựng các chiến lược kết nối doanh nghiệp với các nhà phân phối lớn, chuỗi siêu thị, thị trường xuất khẩu và sàn giao dịch thương mại điện tử cho từng ngành hàng, nhóm sản phẩm.

Thứ ba, tăng cường hỗ trợ về vốn và cơ chế chính sách cho doanh nghiệp.

Nhìn chung, năng lực doanh nghiệp địa phương còn nhiều hạn chế, đặc biệt là khả năng tài chính. Chính việc thiếu vốn đã làm cho doanh nghiệp không có những kế hoạch dài hơi trong đầu tư phát triển. Do đó, các cơ quan nhà nước cần phải triển khai các chính sách ưu đãi về tín dụng, thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất CNNT. Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi từ ngân hàng và quỹ hỗ trợ



Công ty TNHH SX&TM nông sản sạch Trần Lan,
xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Ảnh: T.A

phát triển. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi, cơ chế tối ưu về mặt thủ tục hành chính, cấp phép đầu tư cho doanh nghiệp.

Thứ tư, đẩy mạnh chuyển đổi số và thương mại điện tử.

Chuyển đổi số và thương mại điện tử là xu thế tất yếu hiện nay các doanh nghiệp cần quan tâm. Chuyển đổi số không chỉ dừng lại ở thương mại điện tử mà ứng dụng rộng từ việc sử dụng nền tảng số để nghiên cứu thị trường, xu thế sản phẩm, tiêu dùng; phát triển sản phẩm; quản lý điều hành sản xuất, giám sát chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc; quảng bá sản phẩm trực tuyến; giao dịch trực tuyến, thanh toán điện tử... Nghĩa là có thể áp dụng tất cả các công đoạn trong sản xuất, kinh doanh.

Một ưu điểm nổi trội của ứng dụng chuyển đổi số là tiết kiệm thời gian, quản lý dễ dàng, hiệu quả, phân tích chính xác, giảm chi phí nhân công, giảm giá thành sản phẩm, dễ tiếp cận khách hàng trong-ngoài nước.... và phù hợp với cách thức vận hành kinh doanh hiện đại. Do đó, khuyến khích doanh nghiệp tham gia, khai thác, ứng

dụng các nền tảng số trong sản xuất kinh doanh sản phẩm CNNT của địa phương.

Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực.

Để đáp ứng cho nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh trong điều kiện mới thì nguồn nhân lực cần được quan tâm chú trọng. Nhân lực ở đây bao gồm cả lao động có tay nghề, quản lý điều hành và nhân viên kinh doanh. Đặc biệt, khi ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến, công nghệ số vào trong sản xuất thì cần phải đào tạo lại, đào tạo nâng cao mới đáp ứng được. Để triển khai giải pháp này cần có sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước theo lĩnh vực, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật.

Phát triển sản phẩm CNNT là hướng đi quan trọng để thúc đẩy kinh tế nông thôn tỉnh Quảng Trị. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trên sẽ giúp nâng cao giá trị sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và góp phần phát triển bền vững cho ngành công nghiệp nông thôn của tỉnh trong một môi trường cạnh tranh như ngày nay ■

TRIỆU PHONG ĐẠT NHIỀU

Tiếp theo trang 14

Với cách làm đó, đến nay huyện Triệu Phong có khoảng 1.200 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp - TTCN với các sản phẩm chủ lực như gạch nung, cửa xẻ gỗ, mộc dân dụng, mộc mỹ nghệ, may gia công, sản xuất củi trâu... đi vào hoạt động nhiều năm nay, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn lao động tại địa phương.

Riêng CCN Ái Tử có 12 doanh nghiệp xây dựng nhà máy sản xuất nhiều năm qua liên quan đến các ngành nghề như cửa xẻ, chế biến gỗ rừng trồng, sản xuất mộc mỹ nghệ, mộc dân dụng, CCN Đông Á Tử đã thu hút được 22 doanh nghiệp vào đầu tư dự án với đa dạng các ngành nghề như may mặc, chế biến gỗ, mộc mỹ nghệ, mộc dân dụng, gia công ván công nghiệp phủ bề mặt, gia công cơ khí, sản xuất thiết bị điện - điện tử...

Hiện nay, tỷ lệ lấp đầy của CCN này đạt gần 100% với nhiều dự án sản xuất kinh doanh ổn định, hoạt động hiệu quả, giải quyết việc làm thường xuyên cho hàng nghìn lao động tại địa phương với mức thu nhập bình quân 5 - 7 triệu đồng/người/tháng. Việc phát triển công nghiệp - TTCN đã góp phần nâng cao thu nhập cho người dân từ 52,5 triệu đồng/người/năm 2020 lên 75 triệu đồng/người/năm 2024.

Trong thời gian tới, huyện Triệu Phong tiếp tục tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, triển khai dự án tại Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị và các cụm, điểm công nghiệp - làng nghề trên địa bàn huyện, trong đó ưu tiên phát triển ngành công nghiệp xanh, công nghiệp sinh thái, ngành công nghiệp - TTCN giải quyết nhiều việc làm và có lợi thế so sánh như công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, dệt may, công nghiệp phụ trợ, sản xuất vật liệu xây dựng... để thúc đẩy nền kinh tế địa phương phát triển và tăng thu nhập cho người dân ■

THÔNG TIN MINH BẠCH - TIÊU DỪNG TRÁCH NHIỆM

□ MINH NGUYỆT
Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại
Sở Công Thương Quảng Trị

Cửu đề hành động năm nay nhằm nâng cao ý thức bảo vệ người tiêu dùng trước những rủi ro, thủ đoạn lừa đảo ngày càng tinh vi. Mặt khác, từng bước đưa Ngày Quyền của người tiêu dùng thành động lực và điểm nhấn quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh, tiêu dùng lành mạnh cho đất nước. Đặc biệt, hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính; đồng thời bảo đảm quyền cơ bản của người tiêu dùng, nhất là quyền được tiếp cận thông tin một cách minh bạch, an toàn.

Theo kế hoạch, các hoạt động vì quyền lợi người tiêu dùng được khuyến khích tổ chức và thực hiện trong suốt cả năm 2025; trong đó, tập trung vào các khoảng thời gian cao điểm về kinh doanh và tiêu dùng như: Tết Dương lịch, Tết Âm lịch, các mùa mua sắm hoặc các dịp mua sắm cao điểm trên thị trường. Đến thời điểm hiện tại, hầu hết địa phương trên địa bàn tỉnh đã bắt đầu triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam. Trong đó có các hoạt động như: treo băng rôn tuyên truyền Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam với các thông điệp: Thông tin minh bạch - Tiêu dùng trách nhiệm; an toàn cho người tiêu dùng trong các giao dịch trực tuyến; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là trách nhiệm chung của toàn xã hội; đẩy mạnh tiêu dùng hàng Việt, thúc đẩy sản xuất phát triển; người tiêu dùng có quyền được an toàn, khiếu nại và bồi thường...

Cùng với đó là các hoạt động truyền thông để người tiêu dùng trở thành người tiêu dùng thông thái để tự bảo vệ quyền lợi của chính mình; Xây dựng môi trường kinh doanh trực tuyến minh bạch, công bằng và an toàn cho

Tại kế hoạch số 7604/KH-BCT ngày 27/9/2024 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2025, Bộ Công Thương đã lựa chọn chủ đề cho các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam là “Thông tin minh bạch - Tiêu dùng trách nhiệm”.



Tuyên truyền Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam
tại các tuyến đường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị - Ảnh: Minh Nguyệt

người tiêu dùng; Đẩy mạnh tiêu dùng hàng Việt, thúc đẩy sản xuất phát triển; Tiêu dùng xanh, cùng sống lành; Chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Người tiêu dùng có quyền được an toàn, khiếu nại và bồi thường; tuyên truyền về Tổng đài 18006838 - Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng trên toàn quốc...

Một số hoạt động sẽ được triển khai bao gồm: Tổ chức tuyên truyền Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2025; thực hiện các hoạt động tuyên truyền phổ biến; xây dựng và phát hành các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền có liên quan; tổ chức các hội thảo, tập huấn, khóa đào tạo theo chủ đề; phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động tri ân người tiêu dùng; tổ chức các sự kiện công cộng hướng về người tiêu dùng và các cuộc thi tìm hiểu về quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng kinh doanh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...

Với chủ đề “Thông tin minh bạch - Tiêu dùng trách nhiệm”, Bộ Công

Thương kêu gọi, động viên, khuyến khích sự tham gia chủ động và có trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người tiêu dùng với các hoạt động liên quan; từng bước đưa Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam thành động lực và điểm nhấn quan trọng trong đời sống kinh tế xã hội, hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính, đồng thời bảo đảm các quyền cơ bản của người tiêu dùng, đặc biệt là quyền được tiếp cận thông tin một cách minh bạch, an toàn.

Thông qua các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền người tiêu dùng Việt Nam năm 2025 nhằm kêu gọi, động viên, khuyến khích sự tham gia của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người tiêu dùng vào các hoạt động liên quan; từng bước đưa Ngày Quyền người tiêu dùng thành động lực và điểm nhấn quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh, tiêu dùng lành mạnh ■

ĐỀ ÁN KHUYẾN CÔNG ĐIỂM: *LAN TỎA HIỆU QUẢ KHUYẾN CÔNG*

□ NGUYỄN HỮU THUẬN
Trưởng phòng Nghiệp vụ
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn
PTCN Quảng Trị

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng, việc phát triển công nghiệp nông thôn đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống của người dân. Để thúc đẩy lĩnh vực này, thời gian qua nhiều dạng đề án khuyến công đã được các cấp ngành Công Thương triển khai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất. Trong số đó thì “đề án khuyến công điểm” là một dạng đề án xâu chuỗi nhiều nội dung, nhiều đối tượng, nhiều năm để tạo nên sự phát triển bền vững. Thực hiện được các đề án điểm sẽ

Đề án khuyến công điểm là đề án được lập theo ngành nghề sản xuất các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của địa phương, từ 2 nội dung hoạt động khuyến công có sự liên kết với nhau, 2 đối tượng thụ hưởng trở lên và thời gian thực hiện từ 2-3 năm. Với mục đích hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, đề án này không chỉ giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển bền vững mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện cho công nghiệp nông thôn, góp phần tăng trưởng kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm và nâng cao đời sống cho người dân.

mang lại một số lợi ích quan trọng có thể nhìn nhận được:

(1) Thúc đẩy sự liên kết trong sản xuất, kinh doanh. Các đề án khuyến công điểm không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ tài chính hay

kỹ thuật mà còn giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kết nối với thị trường tiêu thụ. Bên cạnh hỗ trợ sản xuất, thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, doanh nghiệp có cơ hội



Công ty TNHH Cao dược liệu Định Sơn Mai Thị Thủy, Cụm công nghiệp Cam Thành, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị - Ảnh: N.H.T

tiếp cận với nhiều khách hàng, đổi tác tiềm năng, liên doanh liên kết, hợp tác đôi bên cùng có lợi. Điều này giúp mở rộng thị trường tiêu thụ, gia tăng giá trị sản phẩm và nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

(2) Tạo dựng được các doanh nghiệp đầu tàu trong từng lĩnh vực. Thông qua việc triển khai các đề án điểm, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ góp phần định hướng xây dựng được một số doanh nghiệp trong từng lĩnh vực trở thành chuyên nghiệp. Đây là nội dung khá cần thiết để phát huy thế mạnh từng doanh nghiệp, đồng thời góp phần đảm bảo cho việc bao tiêu, cung ứng nguyên liệu, sản phẩm cho các doanh nghiệp của địa phương. Qua đó chúng ta cũng nhận diện rõ hơn các tiềm năng, lợi thế của địa phương và tập trung khai thác, phát triển.

(3) Thúc đẩy phát triển sản xuất và kinh doanh. Một trong những lợi ích quan trọng của đề án khuyến công điểm là giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nhỏ và vừa nâng cao năng lực sản xuất. Thông qua việc hỗ trợ máy móc, thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ tiên tiến, các cơ sở có thể tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể mở rộng quy mô, gia tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng phải luôn làm mới sản phẩm của mình để đáp ứng xu thế, nhu cầu của thị trường.

(4) Tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn. Việc phát triển công nghiệp nông thôn thông qua đề án khuyến

công điểm giúp tạo ra nhiều cơ hội việc làm tại chỗ cho người dân địa phương. Điều này không chỉ giảm tình trạng di cư lao động lên thành phố mà còn góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho người lao động nông thôn. Song song đó, việc đào tạo và nâng cao tay nghề cũng là một nội dung quan trọng của đề án, giúp người lao động có kỹ năng chuyên môn cao hơn và đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

(5) Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Một trong những nội dung quan trọng của đề án khuyến công điểm thường hướng tới là hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Bởi khi tác nghiệp dài hơi với doanh nghiệp thì đội ngũ cán bộ khuyến công sẽ có nhiều cơ hội hơn trong việc tư vấn áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn, sử dụng máy móc, thiết bị tiên tiến hơn giúp tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và hạn chế chất thải ra môi trường. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế địa phương.

Là đề án có tính chất dài lâu, cần huy động một nguồn lực lớn, sự cam kết đầu tư dài hơi của nhiều doanh nghiệp, triển khai phải đồng bộ, thống nhất, trong khi doanh nghiệp địa phương còn rất nhiều hạn chế, chủ yếu là kế hoạch đầu tư ngắn hạn. Hơn thế nữa tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian vừa qua gặp nhiều bất lợi nên chưa có đề án khuyến công điểm nào được triển khai

thực hiện trên địa bàn tỉnh. Mặc dù không chính thức xác lập các đề án khuyến công điểm, nhưng trên quan điểm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp địa phương vẫn quan tâm việc lựa chọn hỗ trợ xây dựng nhiều nội dung cho một đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất từ khi bắt đầu khởi nghiệp đến khi phát triển lớn mạnh, có chỗ đứng trên thị trường. Qua đó, khuyến công Quảng Trị đã tiếp cận, đánh giá và lựa chọn triển khai nhiều nội dung hỗ trợ cho cùng một doanh nghiệp trong nhiều năm như: hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào các khâu sản xuất, tư vấn xây dựng chất lượng sản phẩm, tư vấn thành lập doanh nghiệp, hỗ trợ cải tiến nhãn mác, xây dựng thương hiệu, hỗ trợ nhiều hình thức kết nối thị trường thông qua hội chợ, hội nghị, hỗ trợ tái đầu tư phát triển các sản phẩm mới... Với cách làm đó, thời gian qua cũng đã dần hình thành, phát triển một số doanh nghiệp công nghiệp nông thôn ngày càng lớn mạnh trên địa bàn. Những nội dung hoạt động đó cũng có mục tiêu, định hướng tương tự như đề án khuyến công điểm.

Với những ích lợi được nêu ở trên, chúng ta nhận thấy cần thiết phải xây dựng và triển khai thực hiện một số đề án điểm trên địa bàn trong thời gian tới để gia tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn kinh phí khuyến công, đồng thời khai thác được những tiềm năng, lợi thế của địa phương cũng như hướng tới phát triển sản xuất, kinh doanh bền vững ■

CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CHO CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM TIỀM NĂNG CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ

□ THU THỦY

Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại
Sở Công Thương Quảng Trị

Trong thời gian qua, tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo triển khai tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp sạch, xây dựng các vùng chuyên canh lúa hữu cơ. Đến nay, nhiều nông sản chủ lực của tỉnh đã được cấp chứng nhận, nhãn hiệu như: chỉ dẫn địa lý cho hồ tiêu Quảng Trị và chè vằng Quảng Trị; nhãn hiệu tập thể đối với cam K4 Hải Phú, cà phê Khe Sanh, gạo sạch Hải Lăng, nếm Vĩnh Linh, nếm Hải Lăng, khoai môn Vĩnh Linh, chuối Hương Hóa, rau Đông Hà, dưa hấu Vĩnh Tú...; chứng nhận hữu cơ với tiêu Vĩnh Linh, tiêu Gio An (Gio Linh), gạo Triệu Phong; sản phẩm được chứng nhận OCOP với gạo sạch Triệu phong, hạt tiêu Cù, cà gai leo An Xuân...

Ngoài ra, với mục tiêu nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao mang tính đặc trưng, lợi thế của mỗi vùng miền, tỉnh Quảng Trị đã chú trọng xây dựng chương trình OCOP. Theo đó, tỉnh Quảng Trị tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp sạch, xây dựng các vùng chuyên canh lúa hữu cơ, với những sản phẩm chủ lực như cà phê Arabica Khe Sanh; hồ tiêu; cao dược liệu an xoa; cà gai leo

Đến nay, tỉnh Quảng Trị có 172 sản phẩm OCOP đạt các chứng nhận 3 sao và 4 sao. Trong số đó, có 137 sản phẩm OCOP 3 sao và 33 sản phẩm OCOP 4 sao, trong đó có 2 sản phẩm 5 sao. Bên cạnh đó, tỉnh có 79 chủ thể OCOP, trong đó có 23 chủ thể là hợp

Quảng Trị nằm ở trung tâm khu vực phía Bắc miền Trung đất nước, là tỉnh "đầu cầu" của Việt Nam trên Tuyến hành lang Kinh tế Đông Tây. Với vị trí địa chính trị, địa kinh tế quan trọng đó, Quảng Trị hội tụ đủ các điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, giao thương với các vùng trong cả nước và quốc tế.



Ông Lê Đức Tiên, PCT UBND tỉnh Quảng Trị cùng đại diện Lãnh đạo các Sở, ban, ngành làm việc với Đại lý ủy quyền của Sàn TMĐT quốc tế Alibaba vào tháng 12/2024 tại TP.HCM. Ảnh: Thu Thủy

tác xã, 22 chủ thể là doanh nghiệp và 25 chủ thể là hộ sản xuất kinh doanh. Quảng Trị hiện cũng có 9 điểm giới thiệu và bán hàng OCOP. Phân đầu đến cuối năm 2025, tỉnh có thêm 100 sản phẩm OCOP, trong đó có 1 đến 3 sản phẩm 5 sao, 15 đến 20 sản phẩm 4 sao, có 1 đến 2 sản phẩm OCOP là sản phẩm du lịch cộng đồng; đến năm 2030, có thêm 100 sản phẩm OCOP, trong đó nâng tổng số sản phẩm OCOP 5 sao của tỉnh từ 5 đến 7 sản phẩm. Nhằm thúc đẩy việc tiêu thụ sản phẩm đặc trưng, sản phẩm CNNT tiêu biểu, sản phẩm OCOP của địa phương, thời gian qua tỉnh Quảng Trị đã đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại; tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thương hiệu, tham gia các hoạt động kết nối cung cầu nhằm tìm kiếm và mở rộng nhà phân phối sản phẩm.

Thời gian tới, tỉnh Quảng Trị sẽ tiếp tục khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ, thúc đẩy liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn. Bên cạnh đó, chú trọng xây dựng thương hiệu các sản phẩm chủ lực, tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường; coi trọng công tác truy xuất nguồn gốc, cấp mã số vùng trồng, thương mại điện tử... để các sản phẩm nông sản được tiếp cận và quảng bá rộng rãi hơn ở thị trường trong nước và quốc tế.

Để tận dụng hiệu quả tiềm năng sản xuất, cung ứng các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Quảng Trị, xin được đề xuất một số giải pháp phát triển thị trường xuất khẩu sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng của tỉnh nhà như sau:

Một là, xây dựng và phát triển thương hiệu, tăng cường nghiên cứu và phát triển sản phẩm để phục vụ xuất khẩu.

Để thực hiện tốt mục tiêu đề ra, tỉnh Quảng Trị cần tích cực hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm. Đảm bảo sản phẩm xuất khẩu đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn quốc tế. Cải thiện quy trình sản xuất, bảo quản và chế biến để sản phẩm có tính cạnh tranh cao tại thị trường nước ngoài.

Các sản phẩm nông sản chủ lực của Quảng Trị như: hồ tiêu, cà phê, gạo hữu cơ, tinh bột sắn... cần được phát triển mạnh mẽ hơn. Ngoài ra, sản phẩm chế biến từ thủy sản và sản phẩm gỗ cũng có tiềm năng xuất khẩu lớn.

Thêm vào đó, tỉnh cần đầu tư vào việc xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm xuất khẩu đặc trưng của Quảng Trị như: gạo hữu cơ, tiêu, cà phê, sản phẩm chế biến từ thủy sản... Điều này giúp sản phẩm dễ dàng nhận diện và tạo niềm tin với khách hàng quốc tế. Đồng thời, cần hoàn thiện các thủ tục cấp chứng nhận chất lượng, chứng nhận hữu cơ (nếu có) và các chứng nhận quốc tế (ISO, HACCP...) để gia tăng uy tín cho sản phẩm.

Hai là, thực hiện các giải pháp nhằm mở rộng và củng cố thị trường xuất khẩu.

Theo đó, tỉnh cần xác định và tập trung vào các thị trường tiềm năng như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước Đông Nam Á, Mỹ và EU. Tìm hiểu nhu cầu và xu hướng tiêu dùng của từng thị trường để phát triển sản phẩm xuất khẩu phù hợp. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại ngoại thương thông qua việc tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại, hội thảo, triển lãm quốc tế để giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm đối tác và phát triển mạng lưới phân phối toàn cầu.

Bên cạnh xác định rõ thị trường mục tiêu cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng của tỉnh nhà, cần



Khu trưng bày sản phẩm tỉnh Quảng Trị tại Hội nghị kết nối cung cầu TP.HCM và các tỉnh, thành năm 2024. Ảnh: Thu Thủy

khuyến khích doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị tham gia vào các nền tảng thương mại điện tử quốc tế để mở rộng kênh phân phối và giảm chi phí giao dịch.

Ba là, chú trọng hỗ trợ từ chính quyền và các tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh.

Các chính sách hỗ trợ về thuế, tín dụng và thủ tục hải quan cho các doanh nghiệp xuất khẩu cần được cải thiện để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu. Hỗ trợ về thông tin thị trường, các khóa đào tạo về xuất khẩu và thương mại quốc tế cũng rất quan trọng.

Ngoài ra, cần khuyến khích sự hợp tác giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, tạo thành các chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu của tỉnh Quảng Trị. Bên cạnh đó, các cơ quan nhà nước cần tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp về thủ tục pháp lý, điều kiện nhập khẩu hàng hóa vào các vùng, khu vực, quốc gia trên thế giới.

Bốn là, cải thiện hạ tầng logistics.

Bên cạnh việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất và xuất khẩu, việc phát triển hạ tầng giao thông cần được chú trọng hơn nữa. Theo đó, tỉnh cần tập trung đẩy nhanh đầu tư vào hạ tầng giao thông đường bộ, cảng nước sâu Mỹ Thủy, cảng hàng không Quảng Trị và các cơ sở logistics để giảm chi phí vận

chuyển và nâng cao hiệu quả xuất khẩu.

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế.

Quảng Trị cần xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức thương mại quốc tế, các phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI), các hiệp hội ngành nghề để thúc đẩy xuất khẩu. Đồng thời, cần học hỏi kinh nghiệm từ các tỉnh thành khác trong nước bằng cách áp dụng những mô hình xuất khẩu thành công từ các tỉnh có nền tảng xuất khẩu mạnh như Bình Dương, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh...

Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Trị ban hành các Kế hoạch, cụ thể là: Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 24/4/2023 thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Quảng Trị đến năm 2030; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 18/9/2023 thực hiện Đề án "Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Trong năm 2025, Sở Công Thương sẽ tiếp tục triển khai các Kế hoạch trên nhằm hướng dẫn, định hướng, hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu trong thời gian tới theo đúng quy định, đồng thời tối ưu hiệu quả, tiết giảm chi phí ■

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN, TIÊU THỤ SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ Ở HẢI LĂNG

□ THU HẠ

Khoảng từ tháng 11 âm lịch hằng năm, người dân thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng lại bắt đầu chuẩn bị nguyên liệu, nổi lửa làm mứt gừng để kịp thời cung cấp cho thị trường vào dịp Tết. Sản phẩm mứt gừng Mỹ Chánh từ lâu đã trở thành thương hiệu, không chỉ nức tiếng trên địa bàn tỉnh mà cả các thị trường tỉnh bạn bởi vị thơm ngon, cay nồng rất đặc trưng.

Có gần 20 năm kinh nghiệm và uy tín trong nghề làm mứt nên số lượng khách hàng tìm đến đặt mua những sản phẩm của cơ sở sản xuất mứt gừng Tuấn Tâm, ở thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh khá đông. Cũng như mọi năm, dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 vừa qua, ông Hồ Ngọc Tuấn cùng gia đình lại tất bật chuẩn bị nguyên liệu để làm mứt gừng theo đơn đặt hàng. “Làm mứt gừng phải trải qua rất nhiều công đoạn và công đoạn nào cũng quan trọng. Sở dĩ, mứt gừng Mỹ Chánh luôn được nhiều người tiêu dùng tin tưởng và lựa chọn bởi các khâu chế biến đều rất tỉ mỉ, chín chu và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm”, ông Tuấn cho biết.

Theo Chủ tịch UBND xã Hải Chánh Bùi Văn Sinh, “thời gian qua, công tác thông tin, tuyên truyền về duy trì và phát triển các làng nghề, ứng dụng máy móc,

Thời gian qua, nhiều sản phẩm của các làng nghề truyền thống trên địa bàn huyện Hải Lăng đã vươn lên khẳng định chất lượng, thương hiệu, qua đó giải quyết việc làm, nâng cao đời sống cho người dân, góp phần quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn.



Sản xuất mứt gừng tại thôn Mỹ Chánh, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng - Ảnh: H.T

công nghệ hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm công nghiệp nông thôn luôn được địa phương chú trọng triển khai. Đối với làng nghề mứt gừng Mỹ Chánh, hiện toàn xã có khoảng 12 cơ sở sản xuất mứt gừng có quy mô lớn, tạo công ăn việc làm cho trên 100 lao động địa phương trong 2 tháng giáp Tết với mức tiền công từ 3,5 – 4,5 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, trên địa bàn còn có nghề sản xuất

bánh lọc Mỹ Chánh với gần 50 hộ sản xuất, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động địa phương. Đây cũng là mô hình làng nghề được huyện, xã quan tâm hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi để mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh của các cơ sở tiểu thủ công nghiệp trong quá trình hội nhập và phát triển”.

Còn tại thôn Đại An Khê, xã Hải

Thượng, những năm qua, các loại bánh tét, bánh tày, bánh chưng do người dân trong thôn làm ra đã khẳng định được thương hiệu trên khắp cả nước. Từ những hộ sản xuất riêng lẻ đến nay đã thành lập tổ hợp tác có quy mô và thương hiệu riêng, được chứng nhận 3 sao Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của tỉnh Quảng Trị. Trung bình lượng bánh xuất ra thị trường hàng ngày đạt từ 1.000 đến 2.000 bánh tày, 600 bánh tét và bánh chưng/hộ. Riêng trong dịp tết Nguyên đán, số lượng các đơn hàng đặt bánh của các hộ trong tổ hợp tác cao gấp 3 – 4 lần so với ngày thường. Qua đó, đã tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển.

Phó Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng Dương Viết Hải thông tin, hiện nay toàn huyện có 9 làng nghề đã được UBND tỉnh quyết định công nhận. Trong đó, 1 làng nghề chổi dót Văn Phong ở xã Hải Chánh; 6 làng nghề truyền thống, gồm: làng nghề truyền thống chế biến rượu Kim Long ở xã Hải Quế, làng nghề truyền thống chế biến nước mắm Mỹ Thủy ở xã Hải An, làng nghề truyền thống bánh ươi Phương Lang ở xã Hải Ba, làng nghề truyền thống nón lá Trà Lộc ở xã Hải Hưng, làng nghề truyền thống nón lá Văn Quý, làng nghề truyền thống nón lá Văn Trị ở xã Hải Phong; 2 nghề truyền thống, gồm: nghề truyền thống giá đỗ Lam Thủy ở xã Hải Hưng, nghề truyền thống làm mứt gừng Mỹ Chánh ở xã Hải Chánh.

Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện chương trình

bảo tồn và phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2030, UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển làng nghề trên địa bàn huyện. Các nghề truyền thống được duy trì qua nhiều thế hệ, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương, tăng trưởng kinh tế nông thôn. Hằng năm, các làng nghề đóng góp 2,3% tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm cho hàng trăm lao động.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đầu tư bảo tồn, phát triển các làng nghề ở huyện Hải Lăng hiện vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định. Có thể kể đến như, các cơ sở sản xuất làng nghề chủ yếu là hộ cá thể, hầu hết làm theo kinh nghiệm đúc kết trong quá trình sản xuất nên trình độ, quản lý điều hành hoạt động chưa cao; khâu tiêu thụ sản phẩm còn khó khăn, đầu ra chưa ổn định; công tác đào tạo, nâng cao tay nghề cho lao động có thực hiện nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; một số sản phẩm làng nghề chưa được đăng ký nhãn hiệu, chưa được bảo hộ độc quyền thương hiệu sản phẩm nên còn hạn chế trong việc tiêu thụ ở ngoài tỉnh... Nhận thức rõ vai trò của các làng nghề trên đối với việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần xóa đói giảm nghèo ở khu vực nông thôn, thời gian tới, huyện Hải Lăng sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã thường xuyên phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về làng nghề, ngành nghề nông thôn, kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, kinh tế

hộ và trang trại, gìn giữ, bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Có chính sách hỗ trợ lãi suất về vay vốn, hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ máy móc vào sản xuất; hỗ trợ tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ; đăng ký thương hiệu sản phẩm, đào tạo nâng cao tay nghề sản xuất, chuyển đổi mẫu mã nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân được ưu tiên thuê đất ổn định lâu dài, đưa các hộ sản xuất ra các khu quy hoạch tập trung và được hưởng các chính sách ưu đãi để mở rộng cơ sở sản xuất. Huy động các nguồn vốn đầu tư thực hiện các dự án cải tạo và bảo vệ môi trường các làng nghề qua các kênh hỗ trợ và vận động từng cơ sở sản xuất ở mỗi làng nghề phải chủ động xử lý môi trường tại chỗ và từng bước thực hiện di dời các làng nghề có nguy cơ gây ô nhiễm lớn ra khỏi khu dân cư để đảm bảo môi trường xung quanh. Bên cạnh đó, nhằm góp phần vào việc gìn giữ, bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường cho các sản phẩm, huyện sẽ tích cực phối hợp với các cấp, các ngành hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các làng nghề tham gia các sự kiện, hội chợ, lễ hội trong và ngoài tỉnh để tôn vinh các sản phẩm làng nghề; tạo sân chơi và khuyến khích các nghệ nhân, thợ giỏi giao lưu học hỏi trao đổi kinh nghiệm để gìn giữ bảo tồn nét văn hóa đặc sắc của làng nghề ■



SỞ CÔNG THƯƠNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2025

□ LINHAN



Quang cảnh Hội nghị tổng kết hoạt động ngành Công Thương năm 2024 và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025 - Ảnh: LA

Ngày 13/01/2025, Sở Công Thương tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động ngành Công Thương năm 2024, triển khai nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025.

Quán triệt phương châm hành động của Chính phủ: “Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững”, với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, năm 2024, Sở Công Thương đã thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công thương được tăng cường; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được đẩy mạnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp. Các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa được

triển khai tích cực, hàng hóa trên địa bàn tỉnh được lưu thông thông suốt, không có hiện tượng khan hàng gây sốt giá.

Tại hội nghị, các đại biểu đã tham gia thảo luận, đánh giá về những kết quả đạt được trong năm 2024; đề xuất các giải pháp tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến chỉ số sản xuất công nghiệp, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn, công tác phối hợp, đấu tranh ngăn chặn, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại...

Năm 2025, Sở Công Thương phấn đấu đưa chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,5% so với năm 2024; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt 37.000 tỷ đồng. Xuất khẩu ước đạt 400 triệu USD, nhập khẩu ước đạt 360 triệu USD. Để đạt mục tiêu đề ra, Sở tập

trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như: Hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió, thủy điện nhỏ đã được cấp chủ trương đầu tư; tăng cường nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, kịp thời tổng hợp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tham mưu UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các ngành và địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển ngành Công Thương; phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực thương mại, bảo đảm cân đối cung, cầu hàng hóa phục vụ sản xuất và tiêu dùng... ■

BỘ CÔNG THƯƠNG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CHUYỂN GIAO CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG VỀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

□ NGUYỄN VĂN TRÌNH
Chánh Văn phòng
Sở Công Thương Quảng Trị

Dự Hội nghị có sự tham dự của Lãnh đạo Bộ Công Thương; Lãnh đạo các Cục, Vụ chức năng thuộc Bộ; đại diện các Bộ Nội vụ, Bộ Tài Chính, Văn phòng 389 Quốc gia cùng Lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố; lãnh đạo Sở Công Thương, Quản lý thị trường các địa phương.

Theo đó, kết thúc mô hình tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường và chuyển giao các Cục Quản lý thị trường ở địa phương về UBND các tỉnh, thành phố quản lý và thành lập Chi cục QLTT thuộc Sở Công Thương; thành lập Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, bộ máy của Tổng cục Quản lý thị trường và Vụ Thị trường trong nước.

Báo cáo tại Hội nghị, Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - ông Trần Hữu Linh khẳng định, trong bối cảnh mới, thẩm quyền thanh tra chuyên ngành có thể thay đổi, nhưng Quản lý thị trường tiếp tục là lực lượng chủ công trong công tác phòng, chống hàng giả, buôn lậu, gian lận thương mại. Do vậy, cần sự phối hợp sâu sát, chặt chẽ hơn giữa UBND các tỉnh với Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước cũng như Bộ Công Thương.

Tại Hội nghị, đại diện lãnh đạo một số địa phương cũng đã đánh giá cao hiệu quả công tác của lực lượng Quản lý thị trường trong thời gian qua, đồng thời sẽ phát huy những kết quả đã đạt được, từ đó, xây dựng lực

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/2/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Ngày 17/3/2025, Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị chuyển giao Cục Quản lý thị trường (QLTT) từ Bộ Công Thương về Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.



Ông Hà Sỹ Đồng, Q.Chủ tịch UBND tỉnh nhận chuyển giao Cục Quản lý thị trường từ Bộ Công Thương - Ảnh: N.V.T

lượng ngày càng lớn mạnh, trở thành một trong những lực lượng chủ công trong công tác phòng, chống hàng giả, buôn lậu, gian lận thương mại tại mỗi địa bàn.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đã biểu dương những thành tựu nổi bật của Lực lượng QLTT thời gian qua; đồng thời, ghi nhận sự phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn (Sở Công Thương, Công an, Quân sự, Biên phòng, Hải quan, Thuế...) trong đấu

tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả... góp phần lành mạnh hóa thị trường, tạo môi trường bình đẳng trong sản xuất kinh doanh. Thay mặt Đảng ủy, lãnh đạo Bộ, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã gửi lời cảm ơn đến các thể hệ cán bộ, công chức, người lao động trong lực lượng Quản lý thị trường đã cống hiến cho sự nghiệp phát triển của Ngành, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xem tiếp trang 26

QUẢNG TRỊ HƯỞNG ỨNG GIỜ TRÁI ĐẤT NĂM 2025

□ TẠ THỊ LÀI

Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng
Sở Công Thương Quảng Trị

Thực hiện Văn bản số 1003/BCT-TKNL ngày 12/02/2025 của Bộ Công Thương về việc phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào “Toàn dân tiết kiệm năng lượng hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2025”, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Văn bản số 663/UBND-KT ngày 27/02/2025 yêu cầu các Sở, ban ngành, các tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị lực lượng vũ trang; các cơ quan truyền thông; Công ty Điện lực Quảng Trị và các đơn vị sản xuất, kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế để triển khai các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025 cụ thể, thiết thực như:

(i) Tổ chức các hoạt động truyền thông kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc và toàn dân đồng hành cùng Chính phủ thực hành tiết kiệm năng lượng và hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2025. (Bộ tài liệu tuyên truyền do Bộ Công Thương thực hiện được đăng tải tại Trang thông tin điện tử www.tietkiemnangluong.com.vn Mục Ấn phẩm truyền thông);

Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025 được Bộ Công Thương phát động với chủ đề “Chiến dịch xanh - Tương lai xanh”. Chiến dịch không chỉ đơn thuần là kêu gọi toàn dân tiết kiệm điện, mà rộng hơn là các hoạt động sản xuất năng lượng bền vững, tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, sử dụng các sản phẩm, trang thiết bị điện có hiệu suất năng lượng cao, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng cả về kinh tế và môi trường.

(ii) Triển khai các hoạt động kêu gọi toàn dân đồng hành cùng Chính phủ thực hành tiết kiệm năng lượng và hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2025 lồng ghép với Chương trình tiết kiệm điện của địa phương, đơn vị thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo;

(iii) Vận động các tổ chức, cơ quan và người dân thực hiện tắt đèn và các thiết bị điện không cần thiết vào thời gian diễn ra Sự kiện Tắt đèn hưởng ứng Giờ Trái đất. Sự kiện tắt đèn trong vòng một giờ hưởng ứng Giờ Trái đất từ 20h30 đến 21h30, thứ Bảy, ngày 22/3/2025;

(iv) Vận động các tổ chức, cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân tham gia giải chạy hưởng ứng phong trào “Toàn dân tiết kiệm năng lượng hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2025” theo hình thức trực tuyến tại địa chỉ <http://tapchicongthuong.vn/>.

Giải thưởng tổ chức từ ngày 08/3/2025 đến 31/3/2025.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ngành, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh đã có các văn bản triển khai thực hiện. Với các hoạt động hưởng ứng được triển khai nêu trên đã thực sự lan tỏa đến cộng đồng cư dân và được tuyên truyền trên các trang Zalo, Facebook của cá nhân. Từ đó tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thúc đẩy việc thực thi Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

Với sự chung tay hưởng ứng thực hiện Chiến dịch Giờ Trái đất của nhân dân, các tổ chức cá nhân trên toàn tỉnh, tổng sản lượng điện tiết kiệm trong một giờ diễn ra sự kiện Giờ Trái đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là 8.200kWh ■

Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị chuyển giao....

Tiếp theo trang 25

Để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới là yêu cầu cấp thiết; trong đó, chuyển giao các Cục Quản lý thị trường ở địa phương về UBND các tỉnh, thành phố quản lý nhằm mục tiêu nâng cao tính chủ động, linh hoạt, nắm bắt sát tình hình thị trường, có thể phản ứng nhanh chóng và hiệu quả hơn đối với những biến động của thị trường tại địa phương ■

KHỞI CÔNG KHU CẢNG CẠN VSICO QUẢNG TRỊ

□ LÂM QUANG HUY

Ngày 25/3/2025, tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị Công ty Cổ phần Hàng hải Visco tổ chức lễ khởi công Khu Cảng cạn Vsico Quảng Trị. Q. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Sỹ Đồng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Nguyễn Chiến Thắng; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Đức Tiến dự.



Ông Hà Sỹ Đồng, Q. Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo tại Lễ khởi công Khu Cảng cạn Vsico Quảng Trị - Ảnh: Quang Huy

Dự án đầu tư Khu Cảng cạn Vsico Quảng Trị gồm hệ thống kho, bãi, hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thiết bị đáp ứng cung cấp các dịch vụ bốc dỡ hàng hóa, lưu kho bãi và các hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp liên quan đến vận tải, thông quan hàng hóa.

Có quy mô diện tích 8,6ha, dự án nằm trong khu vực quy hoạch cụm cửa khẩu mở rộng thuộc Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo, tổng mức đầu tư khoảng 236 tỷ đồng do Công ty Cổ phần Hàng Hải Visco

làm chủ đầu tư. Sau khi đi vào hoạt động, Cảng cạn Vsico Quảng Trị dự kiến đạt sản lượng hàng container thông quan từ 50.000-100.000 TEU/năm và 1.000.000 tấn/năm đối với hàng rời.

Phát biểu tại buổi lễ, Q. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Hà Sỹ Đồng nhấn mạnh, việc đầu tư xây dựng Khu Cảng cạn Vsico Quảng Trị ngoài mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, còn góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương; đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; thúc

đẩy phát triển các ngành dịch vụ, đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa và xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng đời sống của người dân trong khu vực.

Đồng chí yêu cầu nhà đầu tư tranh thủ thời tiết thuận lợi để tổ chức các mũi thi công tổng lực nhằm thực hiện dự án đúng tiến độ, có chất lượng cao, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo quy định. Phấn đấu đến quý I/2026 hoàn thành và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 của dự án ■

KÝ KẾT PHỐI HỢP ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHUYẾN CÔNG ĐỐI VỚI CÁC HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC CHẾ BIẾN, SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

□ HÀ DANH

Viên chức Phòng Nghiệp vụ
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn
PTCN Quảng Trị

Tại lễ ký kết, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Sở Công Thương và Liên minh Hợp tác xã tỉnh, hai bên trao đổi, thống nhất và tiến hành ký kết kế hoạch phối hợp đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khuyến công đối với các HTX, THT hoạt động trong lĩnh vực chế biến, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như: Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến và phát triển sản phẩm mới; Hỗ trợ đào tạo lao động cho các HTX, THT; Hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn, bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp và thị trường tiêu thụ sản phẩm; Hỗ trợ thực hiện chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững; Tuyên truyền, cung cấp thông tin về chính sách, thị trường tiêu thụ, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, giới thiệu các mô hình phát triển sản xuất công nghiệp tiêu biểu; Nâng cao năng lực thực hiện hoạt động khuyến công và khen thưởng.

Các ngành, nghề được hưởng chính sách khuyến công bao gồm: Công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản và chế biến thực phẩm; Sản xuất hàng công nghiệp phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, hàng thay thế hàng nhập khẩu; Công nghiệp hoá chất phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Sản xuất vật liệu xây dựng (trừ sản xuất gạch đất sét nung); Sản xuất sản phẩm, phụ tùng, linh kiện; Lắp ráp và sửa chữa máy móc, thiết bị, dụng cụ cơ khí, điện, điện tử - tin học. Sản xuất, gia công chi tiết, bán

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, Sở Công Thương phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức ký kết kế hoạch Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ khuyến công đối với các hợp tác xã (HTX), tổ hợp tác (THT) hoạt động trong lĩnh vực chế biến, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham dự lễ ký kết có Ông Nguyễn Xuân Minh, Phó Giám đốc Sở Công Thương; Ông Cáp Kim Thánh, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực BCD KTTT tỉnh và đại diện lãnh đạo Văn phòng, các phòng chuyên môn của 2 đơn vị, lãnh đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn PTCN tỉnh.



Ông Nguyễn Xuân Minh, Phó Giám đốc Sở Công Thương và Ông Cáp Kim Thánh, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực BCD KTTT tỉnh ký kết phối hợp
- Ảnh: Hà Danh

thành phẩm và công nghiệp hỗ trợ; Sản xuất hàng tiêu thủ công nghiệp; Áp dụng sản xuất và tiêu dùng bền vững trong các cơ sở sản xuất công nghiệp. Mặt khác, Sở Công Thương và Liên minh Hợp tác xã tỉnh sẽ phối hợp rà soát các HTX, THT đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ từ chương trình khuyến công các cấp, đề xuất các nội dung hỗ trợ phù hợp đối với các HTX, THT; giúp các HTX, THT nâng cao chất lượng, số lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, giá thành, tăng doanh thu, hạn chế ô nhiễm môi trường; qua đó góp phần phát triển công nghiệp, gia tăng giá trị sản phẩm, hàng hóa, tạo thêm nhiều việc làm cho lao động và tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương. Phần đầu mỗi năm, phối hợp triển khai

được từ 3 đến 5 đề án hỗ trợ cho các HTX, THT.

Các bên thông nhất: Sở Công Thương giao Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh giao Phòng Kế hoạch - Hỗ trợ làm bộ phận thường trực giúp lãnh đạo hai bên triển khai thực hiện kế hoạch này. Thông qua hoạt động phối hợp đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ khuyến công đối với HTX, THT nhằm định hướng hoạt động khuyến công hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phát huy tối đa nguồn lực hiện có của các HTX, THT; đồng thời tăng cường mối liên kết trong công tác quản lý nhà nước và kết nối nguồn lực thực hiện chương trình khuyến công các cấp trên địa bàn tỉnh ■



☐ NGUYỄN ĐỨC TÙNG
*Trưởng Phòng Quản lý năng lượng
Sở Công Thương Quảng Trị*

- Bổ sung quy định về chủ trương đầu tư dự án điện lực; đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực khẩn cấp; về hợp đồng dự án nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư áp dụng loại hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao; lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực; đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực;

Chương IV: Giấy phép hoạt động điện lực, gồm 08 Điều (từ Điều 30 đến Điều 37), chủ yếu kê thừa các quy định của Luật Điện lực năm 2004 và có điểm mới là bỏ thủ tục hành chính cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực.

Sau đây bảng tổng hợp các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết Luật Điện lực 2024 mới nhất:

TT	Số hiệu văn bản	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực
1	Nghị định 18/2025/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện.	08/02/2025	08/02/2025
2	Nghị định 56/2025/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.	03/03/2025	03/03/2025
3	Nghị định 57/2025/NĐ-CP	Quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn.	03/03/2025	03/03/2025
4	Nghị định 58/2025/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.	03/03/2025	03/03/2025
5	Nghị định 61/2025/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.	04/03/2025	04/03/2025
6	Nghị định 62/2025/NĐ-CP	Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.	04/03/2025	04/03/2025
7	Nghị định 72/2025/NĐ-CP	Quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân.	28/03/2025	28/03/2025
8	Thông tư 02/2025/TT-BCT	Quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.	01/02/2025	01/02/2025
9	Thông tư 03/2025/TT-BCT	Quy định về hồ sơ, trình tự và thủ tục mua bán điện với nước ngoài	01/02/2025	01/02/2025
10	Thông tư 04/2025/TT-BCT	Quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện	01/02/2025	01/02/2025
11	Thông tư 05/2025/TT-BCT	Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng	01/02/2025	01/02/2025
12	Thông tư 06/2025/TT-BCT	Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia	01/02/2025	01/02/2025
13	Thông tư 07/2025/TT-BCT	Quy định về thực hiện quản lý nhu cầu điện	01/02/2025	01/02/2025

14	Thông tư 08/2025/TT-BCT	Quy định chi phí phát điện của nhà máy điện trong giai đoạn chưa tham gia thị trường điện cạnh tranh đối với một số loại hình nhà máy điện.	01/02/2025	01/02/2025
15	Thông tư 09/2025/TT-BCT	Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện.	01/02/2025	01/02/2025
16	Thông tư 10/2025/TT-BCT	Quy định về phương pháp xác định và nguyên tắc áp dụng biểu giá chi phí tránh được cho các nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện.	01/02/2025	01/02/2025
17	Thông tư 11/2025/TT-BCT	Quy định phương pháp xác định và trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ phụ trợ hệ thống điện; nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ hệ thống điện.	01/02/2025	01/02/2025
18	Thông tư 12/2025/TT-BCT	Quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện; nguyên tắc tính giá điện để thực hiện dự án điện lực; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện.	01/02/2025	01/02/2025
19	Thông tư 13/2025/TT-BCT	Quy định xác định tiền điện thanh toán trong các trường hợp thiết bị đo đếm điện không chính xác, ngừng hoạt động hoặc bị mất.	01/02/2025	01/02/2025
20	Thông tư 03/2025/TT-BTNMT	Quy định chi tiết phạm vi điều tra cơ bản về tài nguyên điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới trên lãnh thổ Việt Nam.	20/02/2025	20/02/2025
21	Thông tư 14/2025/TT-BCT	Quy định phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện.	01/02/2025	01/02/2025
22	Thông tư 15/2025/TT-BCT	Quy định phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ điều độ vận hành hệ thống điện và dịch vụ điều hành giao dịch thị trường điện lực.	01/02/2025	01/02/2025
23	Thông tư 16/2025/TT-BCT	Quy định về vận hành thị trường bán buôn điện cạnh tranh (viết tắt là thị trường điện) bao gồm các nội dung chính sau: đăng ký tham gia thị trường điện; kế hoạch vận hành thị trường điện; cơ chế chào giá; cơ chế lập lịch huy động;...	01/02/2025	01/02/2025
24	Thông tư 17/2025/TT-BCT	Quy định phương pháp lập và trình tự, thủ tục phê duyệt khung giá bán buôn điện; phương pháp xác định giá bán buôn điện; nội dung chính của hợp đồng bán buôn điện.	01/02/2025	01/02/2025

Chi tiết văn bản xem tại: <https://soct.quangtri.gov.vn/> và <https://khuyencong.quangtri.gov.vn/>

UBND TỈNH BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỐ 02/2025/QĐ-UBND VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

□ HOÀNG ĐỨC THẠCH
Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp
Sở Công Thương Quảng Trị

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển CCN và Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2024 quy định chế độ báo cáo định kỳ về CCN, cơ sở dữ liệu CCN cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển CCN. Một số quy định của pháp luật về đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng đã được thay đổi như: Luật Đất đai ngày 18/01/2024, Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư... Để cụ thể hóa các quy định pháp luật, đảm bảo công tác quản lý nhà nước và phát triển các CCN trên địa bàn tỉnh có tính thực thi, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, ngày 20/01/2025 UBND tỉnh Ban hành Quyết định Quy chế quản lý CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Theo đó, đối tượng áp dụng của Quy chế là các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới hoạt động quản lý, đầu tư và phát triển CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quy chế thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý CCN theo quy định của pháp luật; Việc phối hợp quản lý dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, các quy định hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 05/02/2025, thay thế Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN nhưng không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi cơ quan, không cản trở công việc của mỗi cơ quan.

Quy chế quản lý CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gồm 03 Chương, 18 Điều quy định nguyên tắc, phương thức phối hợp quản lý; nội dung và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động quản lý, phát triển CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong việc: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về CCN; Xây dựng và tích hợp phương án, điều chỉnh phương án phát triển CCN vào quy hoạch tỉnh; Thành lập, mở rộng CCN; Quy hoạch chi tiết xây dựng CCN; Lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Tiếp nhận, triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào CCN; Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích; Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo; Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; Đầu tư kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào CCN và các nội dung khác liên quan đến quản lý CCN; Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển CCN; Công tác thanh tra, kiểm tra.

Đặc biệt, Quy chế đã lồng ghép thực hiện song song 02 thủ tục hành chính gồm: Quyết định thành lập, mở rộng CCN (thực hiện theo Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ và Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ Công Thương và Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ) qua đó đã tinh giản thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, giảm chi phí chuẩn bị đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút kêu gọi doanh nghiệp vào đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn theo phương án phát triển CCN trong Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 – 2030, có tính đến năm 2050.

Quy chế quản lý CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được ban hành đã quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động quản lý, phát triển CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, qua đó từng bước cải thiện môi trường đầu tư, giải quyết các thủ tục hành chính thuận lợi cho các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng CCN, các doanh nghiệp đầu tư vào các CCN trên địa bàn tỉnh.

Chi tiết văn bản xem tại: <https://socet.quangtri.gov.vn/> và <https://khuyencong.quangtri.gov.vn/>



HƯỚNG DẪN CÁC BIỆN PHÁP NGĂN NGỪA VÀ XỬ LÝ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CÀ PHÊ

□ NGUYỄN HỮU THUẬN
Trưởng phòng Nghiệp vụ
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn
PTCN Quảng Trị

Tuy nhiên, quá trình sản xuất, chế biến cà phê cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là ô nhiễm nước, không khí và chất thải rắn. Việc áp dụng các biện pháp ngăn ngừa và xử lý ô nhiễm là cần thiết để hướng tới phát triển bền vững.

* Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường trong chế biến cà phê

Trong quá trình sản xuất, chế biến cà phê phát sinh các nguồn gây ô nhiễm môi trường có thể kể đến như sau:

1. Nước thải từ chế biến ướt cà phê

Nước thải trong quá trình chế biến cà phê có các thành phần chính: Chất hữu cơ như đường, protein, cafein từ lớp nhớt và thịt quả cà phê; Chất rắn lơ lửng (TSS) gồm xác bã cà phê, mảnh vỏ, tạp chất; Độ BOD, COD cao gây thiếu oxy khi xả ra môi trường nước; pH thấp (acid) do quá trình lên men. Dồn đến gây ô nhiễm sông suối, giếng nước, làm chết sinh vật thủy sinh và ảnh hưởng đến sức khỏe con người, vật nuôi.

Ngành chế biến cà phê là một trong những ngành có giá trị kinh tế cao, đóng góp lớn vào xuất khẩu và thu nhập của người dân. Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cà phê chủ yếu được trồng và chế biến tại huyện Hướng Hóa. Năm 2024 toàn huyện có hơn 3.700 ha trồng cà phê, trong đó khoảng 3.400 ha đã cho thu hoạch. Sản lượng ước đạt hơn 4.000 tấn cà phê nhân, tăng 500 tấn so với năm trước. Cây cà phê đóng vai trò khá quan trọng trong nông nghiệp của tỉnh.

2. Chất thải rắn

Các chất thải rắn chủ yếu từ vỏ quả cà phê, bã cà phê, cặn từ nước thải sau xử lý. Nếu không xử lý kịp thời sẽ tồn đọng ngoài trời dễ bị phân hủy, phát sinh mùi hôi và gây ô nhiễm đất, thu hút ruồi muỗi, sinh bệnh.

3. Ô nhiễm không khí

Trong các công đoạn như: Rang xay phát sinh khói, mùi cháy khét, bụi mịn; sấy khô bằng củi, than làm sinh khí thải chứa CO, CO₂, NO_x, Sox; vận chuyển, nghiền, sàng tạo bụi cà phê, hạt mịn. Sẽ gây nên ngạt, cay mắt, bệnh đường hô hấp cho công nhân hay làm giảm chất lượng không khí khu dân cư lân cận.

4. Tiếng ồn, độ rung

Quá trình làm việc của các máy móc thiết bị như: máy rang, máy xay, hệ thống vận chuyển bằng cơ khí (băng tải, trục vít) là

nguồn phát sinh tiếng ồn. Sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe người lao động (nặng có thể gây di chứng nghề nghiệp) và gây thêm phiền cho cư dân xung quanh.

5. Hóa chất và nhiên liệu phụ trợ

Dầu mỡ máy, dung dịch vệ sinh, hóa chất bảo quản nếu rò rỉ ra môi trường sẽ gây nguy hại cho nguồn nước, đất và sinh vật.

* Biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm

Ngăn ngừa các ô nhiễm từ nguồn luôn là một hướng xử lý triệt để và hiệu quả nhất trong xử lý ô nhiễm môi trường.

1. Lựa chọn công nghệ sản xuất tiên tiến

Quan tâm ưu tiên công nghệ chế biến khô hoặc bán ướt để giảm lượng nước thải, đây là nguồn phát thải nhiều nhất trong chế biến cà phê. Đồng thời sử dụng máy móc có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng và ít gây tiếng ồn.

2. Quản lý nguyên liệu và hóa chất

Việc kiểm soát chặt chẽ lượng nước sử dụng trong chế biến cũng như sử dụng hoá chất trong bảo quản và vệ sinh máy móc thiết bị sẽ bảo đảm cho quản lý, sử dụng hiệu quả nguyên liệu, giảm phát sinh phải xử lý về môi trường.

3. Xây dựng hệ thống phân loại chất thải tại nguồn

Cần thực hiện phân loại chất thải rắn hữu cơ (vỏ, bã cà phê) để tái sử dụng làm phân hữu cơ hay chất đốt. Bên cạnh đó thu gom chất thải nguy hại (dầu nhớt, pin, bao bì hóa chất) đúng quy định.

*** Biện pháp xử lý ô nhiễm**

Dưới đây, chúng tôi giới thiệu một số biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường trong chế biến cà phê.

1. Giảm phát sinh ô nhiễm ngay từ đầu

a. Lựa chọn công nghệ sản xuất sạch hơn

- Thay thế chế biến ướt bằng phương pháp chế biến khô hoặc bán ướt (honey process) để giảm lượng nước và nước thải.

- Ưu tiên máy móc hiện đại có cơ chế khép kín, tiết kiệm nguyên vật liệu và năng lượng.

b. Quản lý chặt chẽ nguyên vật liệu đầu vào

- Tiết kiệm nước bằng hệ thống tuần hoàn nước trong khâu rửa, lên men.

- Giảm hao hụt nguyên liệu qua kiểm soát tốt vận hành máy móc.

2. Biện pháp kỹ thuật - công trình

a. Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung

- Xây dựng quy mô phù hợp với công suất chế biến.

- Áp dụng các công nghệ như: Hồ sinh học kết hợp bể kỵ khí (UASB); Bể xử lý sinh học hiếu khí (bể Aerotank); Lọc sinh học, lọc trầm tích trước khi xả ra môi trường.

b. Thiết kế khu vực chứa chất thải rắn

- Xây dựng khu vực chứa chất thải rắn có mái che, tường bao, nền chống thấm.

- Có kế hoạch thu gom và vận chuyển định kỳ.

c. Lắp đặt thiết bị kiểm soát bụi và khí thải

- Lắp đặt các chụp hút bụi, cyclone, lọc túi vải, lọc tĩnh điện tại máy rang, sấy.

- Lắp ống khói cao để phát tán khí thải ở độ cao an toàn.

d. Kiểm soát tiếng ồn và độ rung

- Sử dụng vật liệu cách âm tại các khu vực có máy móc hạng nặng, bệ đỡ chống rung cho motor, máy sàng, trống quay.

- Thiết kế, lắp máy móc cách xa khu dân cư hoặc vận hành theo giờ cố định.

3. Biện pháp quản lý - vận hành

a. Quản lý vận hành thiết bị xử lý môi trường

- Cần có cán bộ chuyên trách hoặc được đào tạo vận hành hệ thống.

- Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ để đảm bảo hiệu suất.

b. Tái chế, tái sử dụng chất thải

- Đối với vỏ, bã cà phê: ủ

phân compost, làm nguyên liệu biomass, viên nén năng lượng hay chất đốt.

- Đối với nước sau xử lý có thể tưới cây công nghiệp nếu đạt quy chuẩn.

c. Quản lý nhiên liệu và hóa chất

- Cần lưu trữ an toàn, có biển báo, chống tràn, chống rò rỉ.

- Xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường tại nhà máy.

4. Biện pháp giám sát - pháp lý

- Doanh nghiệp cần thực hiện đầy đủ các yêu cầu về Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường. Lập báo cáo định kỳ gửi cơ quan môi trường địa phương.

- Thực hiện quan trắc môi trường (nước, khí, bụi, tiếng ồn) định kỳ theo quy chuẩn.

- Bên cạnh đó cần nâng cao nhận thức cho người lao động và cộng đồng về bảo vệ môi trường. Tổ chức tập huấn định kỳ về xử lý chất thải, vận hành hệ thống xử lý.

Việc ngăn ngừa và xử lý ô nhiễm môi trường trong sản xuất, chế biến cà phê không chỉ là yêu cầu pháp lý mà còn là trách nhiệm xã hội và là yếu tố cốt lõi để doanh nghiệp phát triển bền vững. Áp dụng các giải pháp kỹ thuật hợp lý, kết hợp với quản lý hiệu quả sẽ giúp giảm thiểu tác động đến môi trường, nâng cao chất lượng sản phẩm và uy tín của doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế ■



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

NHẬT CHI FOOD

Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố 2, Thị trấn Ái Tử, Huyện Triệu Phong,
Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Họ và tên người đại diện theo pháp luật: TRẦN THỊ LAN CHI

Chức danh: Giám Đốc

Điện thoại: 0844.252.777

Email: nhatchifood@gmail.com

Mã số thuế: 3200742082

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

Sản xuất các mặt hàng nông sản địa phương như:
Sản phẩm bột ngũ cốc, mì sợi rau củ, bánh kẹo hạt
dinh dưỡng, các loại bột rau củ, bánh trung thu, ...



NÔNG SẢN QUẢNG TRỊ

Fanpage : NHẬT CHI FOOD Hotline : 0844 252 777
TK2 - TT. Ái Tử - Triệu Phong - Quảng Trị

Công ty TNHH MTV TMDV Sài Gòn - Đông Hà **Siêu thị Co.opmart Quảng Trị**

Tên đơn vị: Công ty TNHH MTV TMDV Sài Gòn - Đông Hà

Siêu thị Co.opmart Quảng Trị

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường 1,
Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: (0233) 3666 999

Zalo: 0911.893.762

Website đặt hàng online: <https://cooponline.vn/?store=167>

Facebook: <https://www.facebook.com/cmquangtri>

Email: Qtmartketing@coopmart.vn

Mã số thuế: 3200266549



TỔNG ĐÀI CSKH: 0911 893 762



Giới thiệu

Siêu thị Co.opmart Quảng Trị là địa chỉ mua sắm đáng tin cậy, mang đến trải nghiệm mua sắm hiện đại và tiện lợi cho người dân địa phương. Nằm tại vị trí thuận lợi, Co.opmart Quảng Trị không chỉ cung cấp đa dạng các mặt hàng thiết yếu từ thực phẩm tươi sống, hàng tiêu dùng, thời trang, hóa mỹ phẩm đến đồ gia dụng, mà còn cam kết chất lượng và giá cả hợp lý.

Với không gian mua sắm rộng rãi, hiện đại, đội ngũ nhân viên tận tình, chuyên nghiệp, Co.opmart Quảng Trị luôn đặt lợi ích khách hàng lên hàng đầu. Đặc biệt, siêu thị thường xuyên tổ chức các chương trình khuyến mãi hấp dẫn, mang đến cơ hội mua sắm tiết kiệm và nhiều ưu đãi cho người tiêu dùng.

Là thành viên của hệ thống bán lẻ SaigonCo.op uy tín, siêu thị không chỉ đảm bảo nguồn hàng phong phú, có xuất xứ rõ ràng mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế địa phương thông qua việc tiêu thụ sản phẩm hàng Việt Nam chất lượng cao.